BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Số: 1619 /QĐ-ĐHNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp học bổng khuyến khích học tập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP, ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT, ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang và Nghị quyết số 13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 28/VBHN/BGDĐT, ngày 31/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 05/VBHN-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập; Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25/8/1998 hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng khuyến khích học tập và trợ cấp xã hội đối với HSSV các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-ĐHNT, ngày 07/3/2025 của Hiệu trưởng trường Trường Trường Đại học Nha Trang về mức học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên năm học 2024-2025;

Xét kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên HKII năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị và Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập HKII năm học 2024-2025 cho 1.051 sinh viên (có danh sách kèm theo) với tổng số tiền là 6.017.400.000đ (Sáu tỷ, không trăm mười bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn) theo các mức sau:

STT	Loại	Học bổng/tháng (VNĐ)	Số suất	Học bổng 5 tháng (VNĐ)
1	Xuất sắc	1.440.000	62	446.400.000
2	Giỏi	1.200.000	626	3.756.000.000
3	Khá	1.000.000	363	1.815.000.000
Tổng cộng			**1.051**	**6.017.400.000**

Điều 2. Kinh phí chi học bổng lấy từ nguồn thu học phí năm 2025 của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác Chính trị và Sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, các trưởng đơn vị liên quan và sinh viên có tên trong danh sách ghi ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ GD&ĐT (báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.CTCTSV.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Quách Hoài Nam

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH HỌC BỔNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số: 1619 /QĐ-ĐHNT ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Nha Trang)

ĐVT: VND

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	VIỆN KHOA HỌC VÀ CN KHAI THÁC THỦY SẢN												
	KHÓA 64 - NGÀNH KHAI THÁC THỦY SẢN												
1	64133022	Nguyễn Tất	Vũ	13-12-2004	64.KTTS	96	Xuất sắc	8,32	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
2	64132581	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	13-11-2004	64.KTTS	90	Xuất sắc	7,92	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**2.200.000**	**11.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH QUẢN LÝ THỦY SẢN												
3	64131965	Đặng Quỳnh	Quyên	06-08-2004	64.QLTS	85	Tốt	8,25	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**1.200.000**	**6.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KHAI THÁC THỦY SẢN												
4	65131179	Nguyễn Phi	Hùng	26-12-2005	65.KTTS	93	Xuất sắc	8,29	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**1.200.000**	**6.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH QUẢN LÝ THỦY SẢN												
5	65133575	Nguyễn Thị Thu	Thủy	15-07-2005	65.QLTS	98	Xuất sắc	8,75	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
6	65134618	Hồ Minh	Hiền	23-06-2005	65.QLTS	90	Xuất sắc	8,51	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
7	65131904	Phạm Ngọc Phương	Mai	31-05-2005	65.QLTS	91	Xuất sắc	8,36	24	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
8	65133816	Thiên Nữ Huyền	Trân	20-08-2005	65.QLTS	84	Tốt	8,30	26	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**4.800.000**	**24.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KHAI THÁC THỦY SẢN												
9	66132268	Nguyễn Tiểu	Nghi	02-05-2006	66.KTTS	92	Xuất sắc	8,26	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
10	66132798	Nguyễn Hữu Hải	Phong	06-06-2006	66.KTTS	88	Tốt	8,08	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
11	66132776	Đặng Quang	Phong	12-09-2006	66.KTTS	89	Tốt	7,61	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
12	66130847	Nguyễn Hồng	Hân	20-01-2006	66.KTTS	88	Tốt	7,49	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**4.400.000**	**22.000.000**
	VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG												
	KHÓA 64 - NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG												
13	64132823	Hồ Ngọc Anh	Tuấn	14-12-2004	64.CNMT	87	Tốt	7,49	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**1.000.000**	**5.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC												
14	64139024	Nguyễn Hoàng Thái	Phúc	08-01-2003	64.CNSH	84	Tốt	8,79	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
15	64131985	Tô Thị Thu	Quyên	29-10-2004	64.CNSH	98	Xuất sắc	8,62	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
16	64131907	Lê Hoàng Anh	Quân	15-09-2003	64.CNSH	98	Xuất sắc	8,43	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**3.600.000**	**18.000.000**

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	KHÓA 65 - NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG												
17	65132222	Đoàn Lâm	Ngọc	03-09-2005	65.QLMT	98	Xuất sắc	8,54	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
18	65134568	Nguyễn Thị Thanh	Hường	15-08-2005	65.QLMT	72	Khá	7,48	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**2.200.000**	**11.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC												
19	65133058	Nguyễn Ngọc Thanh	Sương	17-02-2005	65.CNSH	91	Xuất sắc	8,44	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
20	65132367	Tống Thị Kim	Nhàn	16-02-2005	65.CNSH	91	Xuất sắc	8,28	25	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
21	65130199	Nguyễn Xuân Hoài	Bảo	20-07-2005	65.CNSH	85	Tốt	8,20	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**3.600.000**	**18.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG												
22	66134869	Trần Thị	Duyên	07-03-2006	66.QLMT	96	Xuất sắc	8,32	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**1.200.000**	**6.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC												
23	66133250	Lê Tấn	Tài	15-07-2006	66.CNSH-MP	98	Xuất sắc	8,64	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
24	66132816	Hà Duy	Phú	09-09-1998	66.CNSH-MP	92	Xuất sắc	8,58	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
25	66132388	Nguyễn Nhật Bình	Nguyên	28-11-2006	66.CNSH	84	Tốt	8,27	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
26	66131092	Nguyễn Việt	Hoài	12-07-2006	66.CNSH	75	Khá	8,14	21	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
27	66132201	Nguyễn Ngọc Thiên	Ngân	05-07-2006	66.CNSH	85	Tốt	8,04	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
28	66133192	Ngô Nhật	Sang	22-04-2006	66.CNSH	91	Xuất sắc	7,99	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
29	66130543	Huỳnh Thị Khánh	Đoan	17-12-2006	66.CNSH	86	Tốt	7,85	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**7.800.000**	**39.000.000**
	KHOA: CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM												
	KHÓA 64 - NGÀNH CN CHẾ BIẾN THỦY SẢN												
30	64130827	Võ Song	Hương	07-06-2004	64.CBTS	95	Xuất sắc	9,08	10	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
31	64130964	Trần Duy	Khang	01-01-2003	64.CBTS-MP	76	Khá	8,93	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
32	64131964	Trần Trọng	Quý	23-11-2004	64.CBTS-MP	86	Tốt	8,83	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**3.640.000**	**18.200.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH CÔNG NGHỆ HÓA HỌC												
33	64130189	Nguyễn Thị Kim	Chi	22-03-2004	64.CNHH	94	Xuất sắc	8,58	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
34	64131655	Nguyễn Ngọc	Nhi	04-12-2004	64.CNHH	83	Tốt	7,91	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
35	64130761	Trần Thị Kim	Hồng	02-07-2004	64.CNHH	85	Tốt	7,59	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**3.200.000**	**16.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM												
36	64132135	Phùng Thị Kim	Thân	17-07-2004	64.CNTP	81	Tốt	9,09	14	Xuất sắc	Giỏi	1.200.000	6.000.000
37	64132453	Nguyễn Thị Thu	Thủy	08-06-2004	64.CNTP	92	Xuất sắc	9,04	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
38	64132885	Võ Thị Kim	Tuyền	07-10-2004	64.CNTP	92	Xuất sắc	8,86	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
39	64131668	Phạm Nguyễn Xuân	Nhi	08-01-2004	64.CNTP	85	Tốt	8,56	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
40	64130054	Nguyễn Duy	Anh	24-07-2004	64.CNTP	80	Tốt	8,56	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
41	64132645	Nguyễn Ngọc Thu	Trang	12-01-2004	64.ATTP	83	Tốt	8,41	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
42	64130330	Nguyễn Thị	Diệu	21-04-2004	64.ATTP	77	Khá	8,39	14	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
43	64130916	Nguyễn Thị Bích	Huyền	13-02-2004	64.ATTP	89	Tốt	8,39	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
44	64132283	Trần Trọng	Thiện	21-06-2004	64.ATTP	73	Khá	8,36	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
45	64131705	Nguyễn Lê Quỳnh	Như	10-01-2004	64.CNTP	80	Tốt	8,30	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
46	64132641	Nguyễn Lê Thiên	Trang	27-07-2004	64.ATTP	89	Tốt	8,10	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
47	64132565	Nguyễn Thị Phương	Trà	10-06-2004	64.ATTP	73	Khá	8,09	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
48	64131113	Nguyễn Như	Lan	08-06-2004	64.CNTP	81	Tốt	8,09	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
49	64130032	Hoàng Lê Diệu	Anh	11-09-2004	64.CNTP	70	Khá	7,96	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
50	64132713	Trần Võ Phương	Trinh	15-01-2004	64.ATTP	81	Tốt	7,93	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
51	64130410	Nguyễn Xuân	Dương	08-10-2004	64.ATTP	78	Khá	7,91	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
52	64130014	Nguyễn Văn	An	05-07-2004	64.CNTP	72	Khá	7,91	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
53	64131960	Phạm Thị	Quý	19-12-2004	64.ATTP	78	Khá	7,85	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
54	64131191	Hàng Thị Mỹ	Loan	01-08-2004	64.CNTP	72	Khá	7,80	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
55	64131784	My Thị	Phể	02-10-2004	64.CNTP	70	Khá	7,77	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
56	64130791	Hà Thịnh	Hưng	10-02-2004	64.CNTP	78	Khá	7,71	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**23.240.000**	**116.200.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CN CHẾ BIẾN THỦY SẢN												
57	65134480	Huỳnh Nguyễn Như	Ý	04-02-2005	65.CBTS	97	Xuất sắc	8,91	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
58	65133146	Nguyễn Văn	Tấn	21-07-2005	65.CBTS-MP	98	Xuất sắc	8,70	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
59	65130627	Nguyễn Bảo	Duy	17-02-2005	65.CBTS-MP	89	Tốt	8,57	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
60	65132580	Võ Ý	Như	21-04-2005	65.CBTS	87	Tốt	8,38	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
61	65130009	Hồ Trường	An	07-11-2005	65.CBTS-MP	85	Tốt	8,16	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
62	65133479	Võ Thị Minh	Thư	17-03-2005	65.CBTS-MP	90	Xuất sắc	8,14	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
63	65133562	Trần Thị Kim	Thùy	22-03-2005	65.CBTS-MP	88	Tốt	8,13	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**8.400.000**	**42.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CÔNG NGHỆ HÓA HỌC												
64	65133845	Nguyễn Minh	Trang	12-01-2005	65.CNHH	80	Tốt	8,05	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
65	65130689	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	06-04-2005	65.CNHH	85	Tốt	7,95	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
66	65133964	Dương Thị Thanh	Trúc	08-08-2005	65.CNHH	91	Xuất sắc	7,55	27	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
67	65134002	Đặng Võ Việt	Trung	25-09-2005	65.CNHH	94	Xuất sắc	7,27	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**4.200.000**	**21.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM												
68	65132478	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18-05-2005	65.CNTP-1	91	Xuất sắc	8,22	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
69	65132064	Nguyễn Hoài	Nam	27-10-2003	65.CNTP-2	77	Khá	7,66	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
70	65132784	Hoàng Thị Hoài	Phương	14-10-2005	65.CNTP-2	85	Tốt	7,63	25	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**3.200.000**	**16.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CN CHẾ BIẾN THỦY SẢN												
71	66130347	Trần Quốc	Chuyễn	31-08-2006	66.CBTS-MP	89	Tốt	8,44	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
72	66130725	Nguyễn Mỹ	Duyên	22-11-2006	66.CBTS-MP	85	Tốt	8,27	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
73	66131369	Nguyễn Nhựt	Huy	23-09-2006	66.CBTS-MP	85	Tốt	8,17	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
74	66131466	Nguyễn Võ	Kha	28-10-2006	66.CBTS	88	Tốt	8,09	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
75	66132040	Đặng Thị Diễm	My	03-05-2006	66.CBTS-MP	78	Khá	8,05	18	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**5.800.000**	**29.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CÔNG NGHỆ HÓA HỌC												
76	66132447	Lê Thành	Nhân	12-06-2006	66.CNHH	67	Khá	7,75	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng .											**1.000.000**	**5.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM												
77	66133110	Nguyễn Thị Thu	Quyền	12-05-2006	66.CNTP-1	91	Xuất sắc	8,61	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
78	66131044	Nguyễn Văn	Hiệu	25-03-2006	66.CNTP-2	94	Xuất sắc	8,58	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
79	66133778	Nguyễn Thái	Thùy	01-04-2006	66.CNTP-2	71	Khá	8,49	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
80	66133609	Lê Trần Kim	Thoa	24-06-2006	66.CNTP-2	90	Xuất sắc	8,48	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
81	66132252	Võ Thị Thúy	Ngân	09-09-2006	66.CNTP-2	83	Tốt	8,42	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
82	66133945	Nguyễn Kiều	Trâm	01-04-2006	66.CNTP-1	71	Khá	8,33	20	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
83	66132337	Trần Thị Thi	Ngọc	04-08-2006	66.CNTP-2	85	Tốt	8,31	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
84	66133294	Phạm Thị Bảo	Tâm	14-02-2006	66.CNTP-2	93	Xuất sắc	8,07	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
85	66133956	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	16-09-2006	66.CNTP-1	80	Tốt	7,74	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
86	66132702	Võ Thị Mỹ	Nương	04-06-2006	66.CNTP-1	86	Tốt	7,56	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
87	66133630	Trần Thị Mỹ	Thu	23-07-2006	66.CNTP-1	83	Tốt	7,15	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**12.200.000**	**61.000.000**
	KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN												
	KHÓA 64 - NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN												
88	64132675	Trần Thanh	Trí	06-06-2004	64.CNTT-3	95	Xuất sắc	9,16	19	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
89	64132456	Phạm Hồ Như	Thùy	06-04-2004	64.CNTT-3	94	Xuất sắc	9,01	19	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
90	64131888	Phan Văn	Phương	25-03-2004	64.CNTT-2	92	Xuất sắc	8,89	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
91	64132354	Hoàng Thị Anh	Thư	27-10-2004	64.CNTT-1	93	Xuất sắc	8,83	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
92	64130473	Trần Thị Hạnh	Duyên	10-09-2004	64.CNTT-3	97	Xuất sắc	8,81	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
93	64132989	Nguyễn Quang	Vinh	30-07-2004	64.CNTT-3	94	Xuất sắc	8,78	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
94	64130683	Trương Thành	Hiếu	03-09-2004	64.CNTT-3	93	Xuất sắc	8,76	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
95	64130152	Nguyễn Hồ Thanh	Bình	02-04-2004	64.CNTT-2	84	Tốt	8,72	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
96	64132530	Trần Thị Thanh	Tiền	21-02-2004	64.CNTT-1	98	Xuất sắc	8,63	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
97	64133133	Nguyễn Phước	Thọ	23-06-2004	64.CNTT-1	90	Xuất sắc	8,59	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
98	64131046	Phạm Trung	Kiên	09-10-2004	64.CNTT-1	89	Tốt	8,58	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
99	64139016	Dương Quang	Thắng	05-02-2004	64.HTTT	85	Tốt	8,56	25	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
100	64133024	Tống Mai Trường	Vũ	09-10-2004	64.CNTT-1	83	Tốt	8,53	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
101	64131460	Trần Đức	Ngạn	18-09-2004	64.CNTT-3	89	Tốt	8,51	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
102	64132409	Vĩnh	Thuận	31-08-2004	64.CNTT-2	81	Tốt	8,49	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
103	64131060	Phạm Tuấn	Kiệt	17-07-2004	64.CNTT-1	94	Xuất sắc	8,42	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
104	64139004	Nguyễn Chí	Trường	19-04-2004	64.CNTT-1	90	Xuất sắc	8,42	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
105	64131011	Trần Anh	Khoa	09-06-2004	64.CNTT-2	95	Xuất sắc	8,38	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
106	64130895	Trương Công	Huy	01-02-2004	64.CNTT-1	89	Tốt	8,37	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
107	64132120	Lê Thành	Thái	28-02-2004	64.HTTT	88	Tốt	8,37	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
108	64131212	Mai Ngọc Hoàng	Long	06-07-2004	64.CNTT-1	92	Xuất sắc	8,36	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
109	64132127	Trần Thanh	Thái	13-10-2004	64.TTMMT	98	Xuất sắc	8,31	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
110	64132763	Nguyễn Đức	Trung	10-02-2004	64.HTTT	84	Tốt	8,29	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
111	64132079	Nguyễn Quốc Kỳ	Tài	25-06-2004	64.TTMMT	98	Xuất sắc	8,28	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
112	64132201	Võ Văn	Thành	25-03-2004	64.CNTT-2	88	Tốt	8,28	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**30.480.000**	**152.400.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ												
113	64132650	Nguyễn Thị Thu	Trang	29-11-2004	64.TTQL	81	Tốt	8,36	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
114	64130070	Nguyễn Tuấn	Anh	26-09-2004	64.TTQL	79	Khá	7,94	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**2.200.000**	**11.000.000**
	KHÓA 65- NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN												
115	65131734	Nguyễn Lê Thùy	Linh	31-03-2005	65.CNTT-1	98	Xuất sắc	9,28	25	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
116	65131134	Trần Minh	Hoàng	03-08-2005	65.CNTT-1	88	Tốt	8,99	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
117	65133335	Trần Hải	Thiên	21-12-2005	65.CNTT-3	90	Xuất sắc	8,90	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
118	65131234	Nguyễn Thị Thanh	Hương	10-10-2005	65.CNTT-3	98	Xuất sắc	8,85	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
119	65132669	Trần Ngọc	Phát	09-11-2005	65.CNTT-3	85	Tốt	8,85	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
120	65130478	Nguyễn Xuân Kì	Diệu	25-09-2005	65.CNTT-1	85	Tốt	8,74	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
121	65130306	Võ Huỳnh Kim	Chi	16-08-2005	65.CNTT-1	88	Tốt	8,70	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
122	65131148	Vương Huy	Hoàng	03-07-2005	65.CNTT-2	84	Tốt	8,68	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
123	65130387	Võ Chí	Danh	26-09-2005	65.CNTT-1	98	Xuất sắc	8,67	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
124	65130650	Trần Mai Ngọc	Duy	30-10-2005	65.CNTT-1	91	Xuất sắc	8,66	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
125	65133301	Trần Thị Thu	Thảo	22-01-2005	65.HTTT	98	Xuất sắc	8,66	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
126	65130230	Nguyễn Ngọc	Bình	13-05-2005	65.CNTT-1	83	Tốt	8,64	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
127	65132651	Huỳnh Tấn	Phát	09-11-2005	65.CNTT-2	84	Tốt	8,60	24	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
128	65134313	Trần Quốc	Việt	02-09-2005	65.CNTT-3	98	Xuất sắc	8,56	26	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
129	65133141	Đào Duy	Tấn	07-12-2005	65.CNTT-1	88	Tốt	8,54	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
130	65131052	Lê Văn	Hòa	01-11-2005	65.CNTT-3	98	Xuất sắc	8,50	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
131	65133373	Vi Phúc	Thịnh	01-09-2005	65.CNTT-3	88	Tốt	8,40	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
132	65130432	Phạm Huỳnh	Đạt	07-03-2005	65.CNTT-3	89	Tốt	8,38	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
133	65130902	Nguyễn Lê Phi	Hào	19-02-2005	65.CNTT-1	96	Xuất sắc	8,30	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
134	65131461	Nguyễn Gia	Khánh	04-10-2005	65.HTTT	93	Xuất sắc	8,28	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
135	65131496	Nguyễn Đăng	Khoa	17-01-2005	65.TTMMT	84	Tốt	8,17	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
136	65130039	Trần Nhật	An	01-10-2005	65.CNTT-3	81	Tốt	8,07	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
137	65132908	Nguyễn Thành	Quý	02-06-2005	65.CNTT-2	80	Tốt	7,99	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
138	65130449	Võ Tấn	Đạt	04-08-2005	65.CNTT-1	80	Tốt	7,96	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
139	65134364	Trần Ngọc	Vũ	08-04-2005	65.CNTT-2	81	Tốt	7,96	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
140	65130734	Lê Việt	Hà	17-02-2005	65.CNTT-2	90	Xuất sắc	7,86	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
141	65133051	Nguyễn Trường	Sơn	29-06-2005	65.CNTT-3	73	Khá	7,86	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
142	65130311	Trần Đại	Chí	20-08-2005	65.CNTT-2	83	Tốt	7,84	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
143	65131832	Phan Cường	Long	13-09-2005	65.TTMMT	71	Khá	7,81	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
144	65131636	Phạm Thanh	Lâm	09-08-2005	65.HTTT	81	Tốt	7,80	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
145	65132081	Võ Văn	Nam	28-12-2005	65.CNTT-2	84	Tốt	7,77	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
146	65130597	Nguyễn Thái	Dương	12-11-2005	65.CNTT-1	80	Tốt	7,74	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
147	65131484	Trần Đức	Khiêm	14-08-2005	65.CNTT-1	93	Xuất sắc	7,57	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
148	65131361	Võ Đình	Huy	02-08-2005	65.TTMMT	85	Tốt	7,56	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
149	65130983	Hồ Văn	Hiếu	06-07-2005	65.CNTT-2	84	Tốt	7,56	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
150	65130440	Thái Quốc	Đạt	15-10-2005	65.TTMMT	80	Tốt	7,49	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**40.640.000**	**203.200.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ												
151	65131981	Bùi Thị Kiều	My	27-11-2005	65.TTQL-2	84	Tốt	8,70	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
152	65134516	Trương Thị Kim	Yên	16-01-2005	65.TTQL-1	82	Tốt	8,59	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
153	65133277	Nguyễn Thạch	Thảo	02-06-2005	65.TTQL-1	82	Tốt	8,36	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
154	65134288	Nguyễn Thanh	Viên	03-11-2005	65.TTQL-2	81	Tốt	8,05	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
155	65132563	Phan Nguyễn Ngọc	Như	27-09-2004	65.TTQL-2	82	Tốt	7,94	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
156	65130247	Nguyễn Cao Thành	Boi	22-10-2005	65.TTQL-1	81	Tốt	7,65	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
157	65131305	Nguyễn Gia	Huy	07-05-2005	65.TTQL-1	82	Tốt	7,30	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**7.800.000**	**39.000.000**
	KHÓA 66- NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN												
158	66134510	Nguyễn Võ Quốc	Việt	16-05-2006	66.CNTT-1	90	Xuất sắc	9,40	22	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
159	66133038	Lê Anh	Quốc	21-08-2006	66.KHMT	91	Xuất sắc	9,18	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
160	66131266	Võ Trần Gia	Hưng	10-12-2006	66.CNTT-3	91	Xuất sắc	9,08	24	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
161	66133717	Nguyễn Minh	Thuận	24-12-2006	66.CNTT-1	90	Xuất sắc	9,05	22	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
162	66132804	Nguyễn Văn	Phong	15-10-2000	66.KHMT	91	Xuất sắc	9,04	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
163	66133081	Nguyễn Hạnh	Quyên	26-01-2006	66.CNTT-1	83	Tốt	9,00	24	Xuất sắc	Giỏi	1.200.000	6.000.000
164	66133552	Phan Nguyễn Ngọc	Thiện	24-04-2006	66.CNTT-1	83	Tốt	8,92	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
165	66132785	Huỳnh Nhật	Phong	11-01-2001	66.KHMT	85	Tốt	8,77	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
166	66130649	Đặng Ngọc Nhật	Duy	27-08-2006	66.CNTT-2	91	Xuất sắc	8,62	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
167	66131507	Thành Vĩnh	Khang	21-12-2006	66.KHMT	88	Tốt	8,60	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
168	66130353	Phan Lập	Công	27-09-2006	66.CNTT-1	83	Tốt	8,58	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
169	66134543	Huỳnh Tấn	Vũ	20-11-2006	66.CNTT-3	85	Tốt	8,44	24	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
170	66130419	Lê Tấn	Danh	22-04-2006	66.CNTT-1	81	Tốt	8,38	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
171	66133317	Nguyễn Minh	Tân	22-01-2006	66.CNTT-1	81	Tốt	8,34	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
172	66133535	Hoàng	Thiện	27-04-2006	66.CNTT-2	90	Xuất sắc	8,34	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
173	66134221	Võ Chí	Trung	19-02-2006	66.KHMT	87	Tốt	8,34	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
174	66132892	Võ Lê Hoàng	Phúc	09-05-2006	66.CNTT-2	72	Khá	7,95	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
175	66133890	Phan Ngọc	Tình	12-02-2006	66.CNTT-1	76	Khá	7,87	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
176	66131663	Nguyễn Tuấn	Kiệt	18-10-2006	66.CNTT-1	81	Tốt	7,82	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
177	66133244	Đặng Hữu	Tài	05-05-2005	66.CNTT-3	72	Khá	7,77	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
178	66131218	Trần Ngọc	Hùng	30-06-2004	66.CNTT-2	78	Khá	7,71	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
179	66130817	Phạm Quốc	Hải	14-12-2006	66.CNTT-1	69	Khá	7,70	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
180	66132735	Lê Hải	Phát	08-12-2006	66.CNTT-1	72	Khá	7,56	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
181	66134491	Huỳnh Phi	Việt	07-02-2006	66.CNTT-2	81	Tốt	7,38	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
182	66133843	Ngô Quang	Tiến	17-11-2006	66.CNTT-2	69	Khá	7,09	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**29.400.000**	**147.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ												
183	66132673	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	11-10-2006	66.TTQL-2	94	Xuất sắc	9,06	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
184	66131461	Ngô Kiều	Kha	22-09-2006	66.TTQL-2	90	Xuất sắc	8,15	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
185	66132554	Phạm Thị Hoài	Nhi	19-03-2006	66.TTQL-2	90	Xuất sắc	8,12	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
186	66132925	Hoàng Thị Lan	Phương	05-02-2006	66.TTQL-1	87	Tốt	8,11	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
187	66132499	Hoàng Lê Thảo	Nhi	15-02-2006	66.TTQL-1	94	Xuất sắc	8,09	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
188	66130615	Nguyễn Tấn	Dũng	22-11-2006	66.TTQL-1	87	Tốt	7,66	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
189	66132898	Mai Thị Kim	Phụng	27-11-2006	66.TTQL-2	86	Tốt	7,22	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
190	66130362	Lê Chí	Cường	21-03-2003	66.TTQL-1	82	Tốt	7,15	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**9.240.000**	**46.200.000**
	KHOA: CƠ KHÍ												
	KHÓA 64 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ												

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
191	64130664	Nguyễn Lê Trung	Hiếu	06-02-2004	64.CDT	96	Xuất sắc	8,72	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
192	64131520	Trần Minh	Ngọc	15-11-2004	64.CDT	83	Tốt	8,57	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
193	64130600	Lê Trần Ngọc	Hào	13-03-2004	64.CDT	87	Tốt	8,42	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
194	64131820	Nguyễn	Phú	08-12-2004	64.CDT	85	Tốt	8,31	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
195	64132284	Võ Đức	Thiện	17-11-2004	64.CDT	90	Xuất sắc	8,29	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
196	64131547	Trần Hà Chí	Nguyên	04-05-2004	64.CDT	82	Tốt	7,97	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
197	64133234	Hồ Sơn	Thịnh	17-12-2004	64.CDT	89	Tốt	7,56	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**8.000.000**	**40.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH CN KỸ THUẬT NHIỆT												
198	64131016	Võ Văn	Khoa	01-04-2004	64.CNNL	81	Tốt	8,14	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
199	64131149	Đoàn Nguyễn Thùy	Linh	31-07-2004	64.CNNL	97	Xuất sắc	8,05	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
200	64133292	Nguyễn Tiến	Hoàng	27-08-2004	64.CNNL	81	Tốt	7,52	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**3.400.000**	**17.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH CNKT CHẾ TẠO MÁY												
201	64130795	Lê Phú	Hưng	26-03-2004	64.CTM	88	Tốt	8,24	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
202	64130409	Nguyễn Võ Tuấn	Dương	22-06-2004	64.CTM	84	Tốt	7,98	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
203	64132111	Nguyễn Trọng	Tấn	23-08-2004	64.CTM	90	Xuất sắc	7,74	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
204	64132422	Nguyễn Minh	Thương	24-12-2004	64.CTM	80	Tốt	7,62	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
205	64130763	Mai Bảo	Hợp	04-10-2004	64.CTM	87	Tốt	7,35	26	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
206	64132063	Phan Tại	Sơn	24-05-2004	64.CTM	83	Tốt	7,25	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**6.200.000**	**31.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ KHÍ												
207	64131810	Phan Thanh	Phong	15-10-2004	64.KTCK-1	93	Xuất sắc	8,71	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
208	64132291	Lê Tấn	Thịnh	18-10-2004	64.KTCK-CTS	90	Xuất sắc	8,29	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
209	64132194	Nguyễn Việt	Thành	23-03-2004	64.KTCK-CTS	83	Tốt	8,12	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
210	64131039	Lê Đức	Kiên	27-08-2004	64.KTCK-CTS	84	Tốt	8,00	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
211	64132430	Lê Xuân	Thưởng	26-03-2004	64.KTCK-CTS	97	Xuất sắc	7,92	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**5.800.000**	**29.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ												
212	65133196	Phạm Ngọc	Thắng	19-01-2005	65.CDT-1	99	Xuất sắc	9,11	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
213	65130184	Lê Thành	Bảo	01-06-2005	65.CDT-1	95	Xuất sắc	9,05	15	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
214	65131547	Lê Trung	Kiên	21-11-2005	65.CDT-2	90	Xuất sắc	7,58	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
215	65130438	Phan Tiến	Đạt	28-11-2005	65.CDT-1	83	Tốt	7,57	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**4.880.000**	**24.400.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CN KỸ THUẬT NHIỆT												
216	65130378	Ngô Thành	Danh	10-08-2005	65.CNNL	85	Tốt	7,76	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	Tổng											**1.000.000**	**5.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CNKT CHẾ TẠO MÁY												
217	65130372	Phan Hải	Đăng	08-12-2005	65.CTM	93	Xuất sắc	8,36	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**1.200.000**	**6.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ KHÍ												
218	65131463	Nguyễn Khắc Quốc	Khánh	15-08-2005	65.KTCK-CTS	98	Xuất sắc	8,16	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
219	65133227	Nguyễn Minh	Thành	21-01-2005	65.KTCK-CTS	90	Xuất sắc	7,87	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
220	65130447	Võ Tấn	Đạt	19-04-2005	65.KTCK-1	83	Tốt	7,65	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
221	65132699	Nguyễn Ngọc	Phong	29-07-2005	65.KTCK-CTS	85	Tốt	7,62	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
222	65139026	Huỳnh Tấn	Hoài	12-09-2005	65.KTCK-CTS	84	Tốt	7,55	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**5.200.000**	**26.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ												
223	66134888	Lưu Đức	Thành	22-04-2006	66.CDT-2	91	Xuất sắc	8,90	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
224	66131090	Nguyễn Thanh	Hoài	09-05-2006	66.CDT-2	93	Xuất sắc	8,80	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
225	66132873	Nguyễn Hồng	Phúc	21-12-2006	66.CDT-2	88	Tốt	8,72	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
226	66133908	Nguyễn Quốc	Toàn	19-12-2006	66.CDT-2	95	Xuất sắc	8,06	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
227	66134288	Đặng Quốc	Tuấn	21-03-2006	66.CDT-2	97	Xuất sắc	7,92	25	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
228	66132281	Ngô Thành	Nghĩa	22-06-2006	66.CDT-1	75	Khá	7,88	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
229	66133847	Nguyễn Thành	Tiến	24-12-2006	66.CDT-2	75	Khá	7,34	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**7.800.000**	**39.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CN KỸ THUẬT NHIỆT												
230	66133261	Nguyễn Tấn	Tài	05-09-2006	66.CNNL-1	80	Tốt	7,95	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
231	66131191	Võ Công	Huân	24-10-2006	66.CNNL-1	83	Tốt	7,69	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
232	66132867	Nguyễn Hoài Tâm	Phúc	04-01-2006	66.CNNL-1	90	Xuất sắc	7,25	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**3.000.000**	**15.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CN KỸ THUẬT CƠ KHÍ												
233	66130635	Nguyễn Nam	Dương	11-04-2006	66.KTCK-2	82	Tốt	8,85	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
234	66132878	Nguyễn Tấn	Phúc	17-03-2006	66.KTCK-3	97	Xuất sắc	8,41	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
235	66130143	Trần Nhật	Anh	17-07-2006	66.KTCK-1	82	Tốt	8,18	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
236	66131719	Lê Thành	Lâm	06-07-2006	66.KTCK-1	87	Tốt	8,16	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
237	66131079	Nguyễn Văn	Hòa	04-02-2006	66.KTCK-2	83	Tốt	7,98	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
238	66133331	Phạm Đình	Tấn	11-06-2006	66.KTCK-2	82	Tốt	7,95	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
239	66132355	Hoàng Bá Hải	Nguyên	05-01-2006	66.KTCK-3	80	Tốt	7,95	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
240	66134683	Lê Hoàng	Ý	05-12-2006	66.KTCK-3	80	Tốt	7,90	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
241	66134696	Nguyễn Thành	Ý	18-04-2006	66.KTCK-1	86	Tốt	7,72	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
242	66131509	Trần Minh	Khang	08-11-2006	66.KTCK-1	82	Tốt	7,53	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
243	66132919	Đỗ Minh	Phương	21-03-2006	66.KTCK-2	81	Tốt	7,51	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
244	66130206	Nguyễn Quốc	Bảo	02-11-2006	66.KTCK-2	95	Xuất sắc	7,48	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
245	66134514	Trần Văn	Việt	22-06-2006	66.KTCK-1	86	Tốt	7,42	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
246	66130921	Nguyễn Chí	Hào	11-09-2006	66.KTCK-2	79	Khá	7,39	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
247	66132005	Dư Thế	Minh	16-08-2006	66.KTCK-1	86	Tốt	7,11	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
248	66133547	Nguyễn Thành	Thiện	09-08-2006	66.KTCK-3	80	Tốt	7,11	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**16.800.000**	**84.000.000**
	KHOA: ĐIỆN - ĐIỆN TỬ												
	KHÓA 64 - NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ												
249	64132517	Nguyễn Quốc	Tiến	07-10-2004	64.DDT-1	88	Tốt	8,80	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
250	64130896	Trương Đan	Huy	07-07-2004	64.DDT-2	90	Xuất sắc	8,62	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
251	64130977	Đinh Quốc	Khánh	02-02-2004	64.DDT-1	96	Xuất sắc	8,26	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
252	64130283	Nguyễn Lê Thành	Đạt	07-08-2004	64.DDT-2	83	Tốt	7,92	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
253	64131241	Trần Đức	Lưu	23-02-2004	64.DDT-1	96	Xuất sắc	7,88	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
254	64130210	Phạm Văn	Chương	25-01-2004	64.DDT-2	86	Tốt	7,58	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
255	64132857	Nguyễn Thanh	Tùng	30-09-2004	64.DDT-2	90	Xuất sắc	7,57	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
256	64132722	Lê Đức	Trọng	12-12-2004	64.DDT-2	97	Xuất sắc	7,21	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
257	64131390	Phan Phúc Hiền	Nam	19-06-2004	64.DDT-2	90	Xuất sắc	7,04	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**9.600.000**	**48.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA												
258	64130384	Nguyễn Hoàng	Dũng	14-12-2004	64.TDH	80	Tốt	8,27	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
259	64130440	Trần Đức	Duy	05-03-2004	64.TDH	85	Tốt	8,27	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
260	64131544	Phạm Bảo	Nguyên	14-02-2004	64.TDH	87	Tốt	8,18	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
261	64130002	Dương Hoài	An	09-11-2004	64.TDH	82	Tốt	8,16	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
262	64130882	Phạm Quốc	Huy	14-03-2004	64.TDH	80	Tốt	7,76	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
263	64131297	Lê Thành	Minh	22-07-2004	64.TDH	81	Tốt	7,69	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
264	64131866	Lê Ngọc	Phương	28-02-2004	64.TDH	74	Khá	7,67	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
265	64133237	Phạm Ngọc	Thoại	01-07-2004	64.TDH	85	Tốt	7,55	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**8.800.000**	**44.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CN KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ												
266	65131491	Đỗ Đăng	Khoa	21-08-2005	65.DDT-3	81	Tốt	8,31	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
267	65133329	Lưu Khắc	Thiên	15-02-2005	65.DDT-2	80	Tốt	8,14	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
268	65133656	Nguyễn	Tín	03-03-1995	65.DDT-2	80	Tốt	7,99	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
269	65130655	Trịnh Lê	Duy	13-02-2005	65.DDT-3	85	Tốt	7,88	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
270	65131980	Giáp Ngọc	Mon	10-08-2005	65.DDT-1	71	Khá	7,45	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
271	65134403	Nguyễn Bảo	Vy	08-02-2005	65.DDT-3	74	Khá	7,25	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
272	65131080	Võ Văn	Hoài	28-01-2004	65.DDT-1	78	Khá	7,17	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**7.400.000**	**37.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA												
273	65130930	Nguyễn Văn Công	Hậu	21-01-2005	65.TDH	81	Tốt	8,44	24	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
274	65132771	Lê Thanh	Phước	26-01-2004	65.TDH	82	Tốt	8,29	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
275	65134086	Nguyễn Thanh	Tuấn	31-07-2005	65.TDH	89	Tốt	8,28	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
276	65130625	Ngô Xuân	Duy	05-07-2005	65.TDH	81	Tốt	8,12	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
277	65131054	Nguyễn Đức	Hòa	24-08-2005	65.TDH	81	Tốt	8,05	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
278	65132878	Trần Minh	Quang	04-01-2005	65.TDH	81	Tốt	8,04	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
279	65134106	Hoàng Đình	Tùng	28-06-2005	65.TDH	85	Tốt	7,92	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
280	65133615	Văn Hoài	Tiên	14-02-2005	65.TDH	80	Tốt	7,79	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**9.200.000**	**46.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CN KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ												
281	66130763	Nguyễn Xuân	Giang	19-08-2006	66.DDT-1	80	Tốt	8,23	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
282	66132770	Nguyễn Tuấn	Phi	29-12-2006	66.DDT-1	84	Tốt	8,06	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
283	66133894	Nguyễn Quốc	Toán	01-09-2006	66.DDT-1	87	Tốt	8,04	26	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
284	66132001	Võ Hoàng	Min	18-11-2006	66.DDT-1	78	Khá	7,93	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
285	66132275	Đinh Trọng	Nghĩa	22-05-2006	66.DDT-1	80	Tốt	7,92	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
286	66133375	Phạm Ngọc	Thắng	06-01-2006	66.DDT-1	77	Khá	7,84	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
287	66132864	Nguyễn Duy	Phúc	01-01-2006	66.DDT-3	80	Tốt	7,76	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
288	66134532	Nguyễn Văn	Vinh	08-12-2006	66.DDT-3	97	Xuất sắc	7,75	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
289	66133541	Ngô Nhân	Thiện	20-12-2006	66.DDT-1	80	Tốt	7,68	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
290	66131067	Lê Đức	Hòa	10-06-2006	66.DDT-2	75	Khá	7,60	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
291	66134494	Lê Quang	Việt	13-06-2006	66.DDT-2	81	Tốt	7,46	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
292	66132412	Trần Hoàng	Nguyên	01-08-2006	66.DDT-3	88	Tốt	7,11	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**12.600.000**	**63.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA												
293	66132729	Đặng Ngọc	Phát	19-01-2006	66.TDH	84	Tốt	8,12	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
294	66132128	Nguyễn Nhật	Nam	11-09-2006	66.TDH	72	Khá	7,79	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
295	66134526	Ngọc Anh	Vinh	14-09-2006	66.TDH	74	Khá	7,57	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
296	66131032	Trần Thanh	Hiếu	27-09-2006	66.TDH	69	Khá	7,55	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
297	66130415	Đỗ Trường	Danh	03-05-2006	66.TDH	71	Khá	7,35	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
298	66132019	Nguyễn Huỳnh Nguyên	Minh	11-01-2006	66.TDH	74	Khá	7,08	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**6.200.000**	**31.000.000**
	KHOA: KỸ THUẬT GIAO THÔNG												
	KHÓA 64 - NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ												

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
299	64131007	Nguyễn Đăng	Khoa	18-09-2004	64.CNOT-1	91	Xuất sắc	8,45	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
300	64131048	Trần Thiện	Kiên	21-10-2004	64.CNOT-1	86	Tốt	8,33	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
301	64130834	Bùi Quốc	Huy	26-01-2004	64.CNOT-2	91	Xuất sắc	8,24	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
302	64131839	Nguyễn Trần Văn	Phúc	19-10-2004	64.CNOT-2	94	Xuất sắc	8,22	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
303	64130257	Phạm Uy	Danh	06-04-2004	64.CNOT-2	96	Xuất sắc	8,18	24	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
304	64132998	Trần Quang	Vinh	08-01-2004	64.CNOT-2	92	Xuất sắc	8,10	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
305	64130658	Đỗ Quang	Hiếu	22-12-2004	64.CNOT-2	93	Xuất sắc	8,00	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
306	64133013	Nguyễn Đình Anh	Vũ	27-02-2004	64.CNOT-2	90	Xuất sắc	7,99	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
307	64132134	Nguyễn Xuân	Thân	03-03-2004	64.CNOT-2	86	Tốt	7,78	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
308	64130858	Nguyễn Hoàng	Huy	30-12-2004	64.CNOT-1	89	Tốt	7,72	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
309	64132726	Trương Quốc	Trọng	08-05-2004	64.CNOT-1	81	Tốt	7,71	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
310	64131610	Trần Thanh	Nhật	20-01-2004	64.CNOT-2	90	Xuất sắc	7,66	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
311	64131586	Nguyễn Đình	Nhân	30-09-2004	64.CNOT-2	89	Tốt	7,65	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
312	64132141	Lê Văn	Thắng	15-04-2004	64.CNOT-2	85	Tốt	7,61	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
313	64132858	Phạm Lê Thanh	Tùng	27-08-2004	64.CNOT-2	86	Tốt	7,61	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
314	64132274	Nguyễn Hoài	Thiện	31-07-2004	64.CNOT-2	91	Xuất sắc	7,60	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
315	64130842	Hồ Đậu Lê	Huy	07-12-2004	64.CNOT-2	88	Tốt	7,55	26	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
316	64132552	Nguyễn Bảo	Toàn	05-10-2004	64.CNOT-2	88	Tốt	7,46	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
317	64131240	Nguyễn Trọng	Lưu	20-01-2004	64.CNOT-2	95	Xuất sắc	7,33	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
318	64131952	Đào Bá	Quý	02-03-2004	64.CNOT-2	90	Xuất sắc	7,33	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
319	64131602	Nguyễn Anh	Nhật	13-01-2004	64.CNOT-2	88	Tốt	7,31	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
320	64131596	Hồ Văn	Nhanh	12-05-2004	64.CNOT-1	76	Khá	7,26	25	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**23.400.000**	**117.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH KHOA HỌC HÀNG HẢI												
321	64132099	Trần Lê Hoàng	Tâm	08-04-2004	64.KHHH-1	96	Xuất sắc	8,67	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
322	64132021	Nguyễn Thuỳ Như	Quỳnh	03-02-2004	64.KHHH-2	94	Xuất sắc	8,59	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
323	64132563	Nguyễn Nhật	Trà	30-11-2004	64.KHHH-1	94	Xuất sắc	8,58	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
324	64130694	Huỳnh Gia	Hòa	05-08-2004	64.KHHH-2	91	Xuất sắc	8,56	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
325	64133063	Nguyễn Thị Tường	Vy	07-01-2004	64.KHHH-2	88	Tốt	8,15	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
326	64132955	Nguyễn Thị Bích	Vi	16-09-2003	64.KHHH-1	93	Xuất sắc	8,05	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
327	64131788	Nguyễn Nhật	Phi	20-09-2004	64.KHHH-1	87	Tốt	7,98	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
328	64130126	Nguyễn Quốc	Bảo	18-03-2004	64.KHHH-1	92	Xuất sắc	7,97	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
329	64132066	Ngô Thanh	Sương	09-12-2004	64.KHHH-1	83	Tốt	7,96	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
330	64131178	Phạm Thị Mỹ	Linh	18-11-2004	64.KHHH-2	83	Tốt	7,96	25	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
331	64130857	Nguyễn Duy	Huy	09-01-2004	64.KHHH-1	98	Xuất sắc	7,92	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
332	64132656	Phạm Thùy	Trang	23-10-2004	64.KHHH-1	85	Tốt	7,91	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
333	64131478	Trần Minh	Nghĩa	28-06-2004	64.KHHH-1	88	Tốt	7,85	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
334	64132087	Lê Trịnh Thanh	Tâm	20-09-2004	64.KHHH-2	82	Tốt	7,81	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
335	64130636	Nguyễn Hà	Hiền	02-11-2004	64.KHHH-2	81	Tốt	7,79	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
336	64130468	Phan Thùy	Duyên	30-08-2004	64.KHHH-1	85	Tốt	7,69	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
337	64132450	Bùi Thị Thanh	Thủy	05-11-2004	64.KHHH-2	79	Khá	7,68	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
338	64133111	Nguyễn Như	Ý	04-01-2004	64.KHHH-1	87	Tốt	7,67	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
339	64131259	Bùi Thị Xuân	Mai	01-11-2004	64.KHHH-2	81	Tốt	7,60	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
340	64130370	Hứa Mỹ	Dung	16-08-2004	64.KHHH-2	82	Tốt	7,55	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
341	64131518	Phan Thị Như	Ngọc	09-02-2004	64.KHHH-2	91	Xuất sắc	7,55	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
342	64132241	Văn Thị Bích	Thảo	28-11-2004	64.KHHH-2	80	Tốt	7,53	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
343	64130616	Phan Nguyễn Ngọc	Hảo	15-08-2004	64.KHHH-1	87	Tốt	7,49	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
344	64131570	Ngô Thanh	Nhàn	12-01-2004	64.KHHH-2	80	Tốt	7,48	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
345	64131360	Ung Trà	My	08-10-2004	64.KHHH-2	89	Tốt	7,42	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
346	64131675	Trần Mai Yến	Nhi	02-09-2004	64.KHHH-1	87	Tốt	7,39	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
347	64132597	Nguyễn Thị	Trăm	08-08-2004	64.KHHH-1	83	Tốt	7,37	25	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
348	64133126	Nguyễn Thị Kim	Yến	11-05-2004	64.KHHH-2	81	Tốt	7,27	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
349	64130812	Hoàng Thanh	Hương	26-04-2004	64.KHHH-1	80	Tốt	7,22	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
350	64132429	Võ Văn	Thương	09-04-2004	64.KHHH-2	80	Tốt	7,22	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
351	64130442	Trần Nguyễn Hoàng	Duy	13-03-2004	64.KHHH-2	77	Khá	7,21	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
352	64131939	Võ Thị Hồng	Quang	04-03-2004	64.KHHH-1	81	Tốt	7,14	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
353	64132231	Nguyễn Thị Thư	Thảo	12-02-2004	64.KHHH-1	81	Tốt	7,10	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
354	64131919	Phạm Minh	Quân	07-02-2004	64.KHHH-2	75	Khá	7,06	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**35.200.000**	**176.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH KỸ THUẬT TÀU THỦY												
355	64130272	Lê Hữu Thành	Đạt	25-08-2004	64.KTTT	95	Xuất sắc	7,96	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
356	64131469	Đặng Hữu	Nghĩa	28-01-2004	64.KTTT	90	Xuất sắc	7,63	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
357	64132126	Phan Đình	Thái	16-04-2003	64.KTTT	90	Xuất sắc	7,56	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
358	64130875	Nguyễn Trần Nhật	Huy	03-11-2004	64.KTTT	95	Xuất sắc	7,21	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**4.000.000**	**20.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ												
359	65134089	Phạm Ngọc	Tuấn	11-12-2005	65.CNOT-1	91	Xuất sắc	8,34	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
360	65132723	Bùi Trọng	Phúc	13-03-2005	65.CNOT-1	88	Tốt	8,26	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
361	65133018	Lê Thanh	Sang	21-07-2005	65.CNOT-1	92	Xuất sắc	7,89	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
362	65133080	Nguyễn Phước	Tài	17-08-2005	65.CNOT-2	91	Xuất sắc	7,81	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
363	65131535	Hà Quốc	Khương	10-03-2005	65.CNOT-3	81	Tốt	7,71	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
364	65133493	Nguyễn Thanh	Thuận	23-04-2005	65.CNOT-2	90	Xuất sắc	7,69	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
365	65130327	Võ Nguyên	Chương	14-10-2005	65.CNOT-3	80	Tốt	7,66	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
366	65131418	Lê Minh	Khang	28-08-2005	65.CNOT-2	92	Xuất sắc	7,50	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
367	65130994	Ngô Thanh	Hiếu	07-04-2005	65.CNOT-2	92	Xuất sắc	7,38	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
368	65132870	Nguyễn Hồng	Quang	08-09-2005	65.CNOT-2	90	Xuất sắc	7,30	26	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
369	65134293	Trần Gia	Viễn	23-01-2005	65.CNOT-3	81	Tốt	7,30	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
370	65133891	Phạm Minh	Trí	31-10-2005	65.CNOT-2	90	Xuất sắc	7,28	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
371	65132301	Lê Thái Tường	Nguyên	21-06-2005	65.CNOT-3	86	Tốt	7,20	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**13.400.000**	**67.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KHOA HỌC HÀNG HẢI												
372	65132084	Huỳnh Thị Việt	Nga	09-12-2005	65.KHHH-3	95	Xuất sắc	8,05	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
373	65131031	Nguyễn Thanh	Hoa	01-10-2005	65.KHHH-2	93	Xuất sắc	8,04	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
374	65133027	Trần Thanh	Sang	26-11-2005	65.KHHH-2	89	Tốt	7,97	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
375	65133728	Nguyễn Bảo	Trâm	14-05-2005	65.KHHH-3	85	Tốt	7,89	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
376	65132223	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	11-03-2005	65.KHHH-3	97	Xuất sắc	7,88	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
377	65130712	Nguyễn Thị Hương	Giang	20-08-2005	65.KHHH-1	97	Xuất sắc	7,77	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
378	65131722	Ngô Thị Thùy	Linh	23-03-2005	65.KHHH-3	90	Xuất sắc	7,71	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
379	65133304	Võ Thị Thanh	Thảo	15-04-2005	65.KHHH-2	86	Tốt	7,66	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
380	65132984	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	09-05-2005	65.KHHH-3	94	Xuất sắc	7,57	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
381	65132962	Lương Mai Diễm	Quỳnh	08-07-2005	65.KHHH-1	94	Xuất sắc	7,54	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
382	65132275	Trần Thị Như	Ngọc	23-06-2005	65.KHHH-2	85	Tốt	7,53	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
383	65134380	Đỗ Thanh Thúy	Vy	25-05-2005	65.KHHH-2	85	Tốt	7,50	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
384	65130052	Cao Ngọc Mỹ	Anh	10-02-2005	65.KHHH-2	82	Tốt	7,45	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
385	65131405	Trương Thụy Tường	Kha	04-10-2005	65.KHHH-2	91	Xuất sắc	7,36	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
386	65132182	Võ Thị Kim	Ngân	07-11-2004	65.KHHH-2	83	Tốt	7,31	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
387	65131767	Trần Thị Mỹ	Linh	18-03-2005	65.KHHH-1	83	Tốt	7,26	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
388	65134297	Huỳnh Võ Nhật	Việt	17-03-2005	65.KHHH-3	84	Tốt	7,22	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
389	65131997	Lê Nhật Thảo	My	22-09-2005	65.KHHH-3	95	Xuất sắc	7,10	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**18.400.000**	**92.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KỸ THUẬT TÀU THỦY												
390	65133837	Lê Thị Đoan	Trang	08-01-2005	65.KTTT	93	Xuất sắc	8,09	26	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	Tổng											**1.200.000**	**6.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ												
391	66134258	Nguyễn Triết Y	Truyền	20-09-2006	66.CNOT-2	77	Khá	8,61	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
392	66131460	Lương Trung	Kha	10-12-2006	66.CNOT-1	79	Khá	8,05	22	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
393	66133016	Trần Quốc	Quân	24-06-2006	66.CNOT-1	76	Khá	7,92	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
394	66133562	Đỗ Tấn	Thịnh	01-10-2006	66.CNOT-2	84	Tốt	7,92	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
395	66131238	Nguyễn Gia	Hưng	01-06-2006	66.CNOT-3	81	Tốt	7,71	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
396	66133399	Đặng Nhật	Thành	20-06-2006	66.CNOT-3	78	Khá	7,50	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
397	66130357	Bạch Lý	Cường	16-05-2005	66.CNOT-3	81	Tốt	7,42	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
398	66131677	Võ Trường	Kiệt	07-10-2006	66.CNOT-2	81	Tốt	7,09	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**8.000.000**	**40.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KHOA HỌC HÀNG HẢI												
399	66132564	Trần Võ Yến	Nhi	28-03-2006	66.KHHH-2	92	Xuất sắc	8,92	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
400	66132213	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	04-08-2006	66.KHHH-1	91	Xuất sắc	8,85	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
401	66132758	Trần Tiến	Phát	23-03-2006	66.KHHH-1	91	Xuất sắc	8,83	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
402	66133746	Nguyễn Thị Hoài	Thương	10-03-2006	66.KHHH-2	83	Tốt	8,68	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
403	66134344	Lê Kim	Tuyền	05-05-2006	66.KHHH-1	95	Xuất sắc	8,59	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
404	66132628	Nguyễn Trúc Quỳnh	Như	18-07-2006	66.KHHH-1	83	Tốt	8,56	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
405	66134397	Ngô Hoàng Thúy	Uyên	16-05-2006	66.KHHH-2	81	Tốt	8,48	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
406	66130931	Nguyễn Lê Thanh	Hảo	24-08-2006	66.KHHH-2	90	Xuất sắc	8,45	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
407	66131630	Thân Thị Bích	Khuê	15-10-2006	66.KHHH-1	98	Xuất sắc	8,44	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
408	65130486	Lê Thị Mỹ	Định	14-11-2005	66.KHHH-2	80	Tốt	8,44	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
409	66133350	Nguyễn Võ Kim	Thài	02-09-2006	66.KHHH-2	81	Tốt	8,39	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
410	66134450	Nguyễn Thúy	Vân	03-11-2006	66.KHHH-1	92	Xuất sắc	8,32	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
411	66133091	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	16-06-2006	66.KHHH-1	81	Tốt	8,31	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
412	66131764	Châu Thị Khánh	Linh	17-02-2006	66.KHHH-2	85	Tốt	8,27	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
413	66130884	Hồ Bích	Hằng	24-04-2006	66.KHHH-2	80	Tốt	7,99	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
414	66134616	Nguyễn Thị Hoàng	Vy	12-01-2006	66.KHHH-2	84	Tốt	7,96	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
415	66134086	Trần Huyền	Trang	09-05-2006	66.KHHH-1	90	Xuất sắc	7,88	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
416	66131841	Võ Biện Phương	Linh	20-02-2006	66.KHHH-2	80	Tốt	7,79	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
417	66131723	Nguyễn Lê Trúc	Lâm	20-05-2006	66.KHHH-2	81	Tốt	7,78	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
418	66133119	Đặng Thị Diễm	Quỳnh	18-08-2006	66.KHHH-2	83	Tốt	7,75	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
419	66130405	Lê Hoàng	Đăng	05-12-2006	66.KHHH-2	83	Tốt	7,74	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
420	66133665	Nguyễn Minh	Thư	01-03-2006	66.KHHH-2	72	Khá	7,71	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
421	66131725	Nguyễn Quốc	Lâm	08-07-2006	66.KHHH-1	70	Khá	7,70	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
422	66133507	Phan Diễm	Thi	24-06-2006	66.KHHH-1	88	Tốt	7,65	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
423	66132879	Nguyễn Tấn Hồng	Phúc	14-09-2006	66.KHHH-1	87	Tốt	7,56	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
424	66131779	Lê Nguyễn Thùy	Linh	16-04-2006	66.KHHH-2	81	Tốt	7,55	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
425	66131818	Nguyễn Thị Uyên	Linh	15-05-2006	66.KHHH-1	81	Tốt	7,39	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
426	66134047	Lâm Lê Huyền	Trang	22-03-2006	66.KHHH-2	93	Xuất sắc	7,08	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**30.800.000**	**154.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KỸ THUẬT TÀU THỦY												
427	66134159	Võ Văn	Trọng	29-08-2006	66.KTTT-1	100	Xuất sắc	9,00	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
428	66132902	Đỗ Do	Phước	19-08-2006	66.KTTT-2	85	Tốt	8,92	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
429	66134205	Nguyễn	Trung	25-06-2006	66.KTTT-2	83	Tốt	8,01	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
430	66130359	Đặng Quốc	Cường	17-12-2006	66.KTTT-2	83	Tốt	7,45	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**4.840.000**	**24.200.000**
	KHOA: DU LỊCH												
	KHÓA 64 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH												
431	64131481	Trần Trọng	Nghĩa	30-08-2004	64.QTDL	93	Xuất sắc	8,80	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
432	64131388	Nguyễn Văn	Nam	24-11-2004	64.QTDL	98	Xuất sắc	8,78	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
433	64131249	Lê Trương Thảo	Ly	03-01-2004	64.QTDL	93	Xuất sắc	8,70	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
434	64132182	Lê Đức	Thành	13-10-2004	64.QTDL	98	Xuất sắc	8,57	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
435	64133382	Nguyễn Hồng	Phúc	24-10-2004	64.QTDL	98	Xuất sắc	8,42	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
436	64130974	Nguyễn Phạm Bảo	Khanh	13-09-2004	64.QTDL	98	Xuất sắc	8,39	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
437	64132707	Nguyễn Thị Tú	Trinh	12-05-2004	64.QTDL	98	Xuất sắc	8,38	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
438	64130389	Nguyễn Tấn	Dũng	30-12-2004	64.QTDL	93	Xuất sắc	8,35	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**9.600.000**	**48.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH PHÁP												
439	64132344	Nguyễn Tấn Hoàng	Thống	10-09-2004	64.QTDLP	88	Tốt	8,11	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
440	64131368	Trần Gia	Mỹ	11-09-2004	64.QTDLP	83	Tốt	7,71	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**2.200.000**	**11.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN												
441	64132235	Trần Ngọc Thu	Thảo	09-02-2004	64.QTKS-1	92	Xuất sắc	8,74	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
442	64132219	Nguyễn Phương	Thảo	15-10-2004	64.QTKS-2	84	Tốt	8,67	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
443	64131148	Đặng Trần Khánh	Linh	23-11-2004	64.QTKS-1	84	Tốt	8,66	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
444	64130220	Lê Hùng	Cường	18-11-2004	64.QTKS-1	92	Xuất sắc	8,59	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
445	64130571	Lê Diễm	Hằng	13-12-2004	64.QTKS-1	86	Tốt	8,55	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
446	64132651	Nguyễn Thị Thu	Trang	02-11-2004	64.QTKS-1	85	Tốt	8,54	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
447	64131599	Huỳnh Vương Tiểu	Nhật	20-11-2004	64.QTKS-2	83	Tốt	8,53	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
448	64132600	Đoàn Huyền	Trân	24-02-2004	64.QTKS-2	88	Tốt	8,53	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
449	64132698	Nguyễn Phan Phương	Trinh	24-11-2004	64.QTKS-2	81	Tốt	8,53	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
450	64132527	Nguyễn Thị Kim	Tiền	04-10-2003	64.QTKS-2	85	Tốt	8,52	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
451	64131749	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	30-09-2004	64.QTKS-1	88	Tốt	8,51	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
452	64131358	Trần Thị Diễm	My	21-09-2004	64.QTKS-2	88	Tốt	8,45	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**14.400.000**	**72.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH												
453	65132605	Lê Thị Hoàng	Ni	01-09-2005	65.QTDL-3	97	Xuất sắc	8,54	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
454	65133603	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	30-01-2005	65.QTDL-3	97	Xuất sắc	8,54	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
455	65134475	Phùng Nguyễn Hiền	Y	08-02-2005	65.QTDL-3	91	Xuất sắc	8,49	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
456	65133315	Lê Nguyễn Anh	Thi	14-10-2005	65.QTDL-2	88	Tốt	8,40	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
457	65133023	Phạm Văn	Sang	30-03-2005	65.QTDL-1	96	Xuất sắc	8,38	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
458	65133488	Lê Ngọc	Thuận	01-07-2005	65.QTDL-1	75	Khá	8,28	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
459	65132882	Nguyễn Thị Bích	Qui	16-09-2005	65.QTDL-2	84	Tốt	8,27	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
460	65131805	Võ Bá	Lộc	06-04-2005	65.QTDL-3	85	Tốt	8,27	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
461	65132593	Tạ Thị Hồng	Nhung	05-08-2005	65.QTDL-1	85	Tốt	8,24	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
462	65133128	Võ Thị Ngọc	Tâm	22-04-2005	65.QTDL-3	81	Tốt	8,24	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
463	65133518	Mai Lệ	Thương	02-04-2005	65.QTDL-2	98	Xuất sắc	8,23	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
464	65131779	Võ Thị Thùy	Linh	30-08-2005	65.QTDL-1	85	Tốt	8,19	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
465	65131223	Lưu Quỳnh	Hương	10-06-2005	65.QTDL-1	86	Tốt	8,17	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
466	65132453	Ngô Thị Yến	Nhi	05-11-2005	65.QTDL-2	91	Xuất sắc	8,15	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
467	65131882	Trần Thị Cẩm	Ly	16-12-2004	65.QTDL-3	85	Tốt	8,12	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
468	65131886	Võ Trúc	Ly	11-12-2005	65.QTDL-2	86	Tốt	8,11	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
469	65131731	Nguyễn Huỳnh Nhật	Linh	01-10-2005	65.QTDL-1	88	Tốt	8,10	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
470	65133205	Hà Thiên	Thanh	30-01-2005	65.QTDL-2	86	Tốt	8,10	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
471	65130237	Nguyễn Văn	Bình	16-02-2005	65.QTDL-3	96	Xuất sắc	8,07	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
472	65133763	Trần Hồ Bích	Trâm	02-08-2005	65.QTDL-2	88	Tốt	8,06	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
473	65132628	Hồ Thị Kim	Oanh	11-01-2005	65.QTDL-1	81	Tốt	8,03	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**25.000.000**	**125.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH PHÁP												
474	65133858	Nguyễn Thùy	Trang	30-07-2005	65.QTDLP	87	Tốt	7,35	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**1.000.000**	**5.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN												
475	65133284	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28-10-2005	65.QTKS-1	84	Tốt	8,68	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
476	65132121	Lương Gia	Ngân	20-11-2005	65.QTKS-2	89	Tốt	8,58	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
477	65132029	Võ Thị Kiều	My	28-10-2005	65.QTKS-2	87	Tốt	8,54	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
478	65130974	Nguyễn Hữu	Hiệp	05-07-2005	65.QTKS-2	89	Tốt	8,48	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
479	65133580	Hồ Thị	Thuyền	21-09-2005	65.QTKS-2	93	Xuất sắc	8,45	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
480	65132470	Nguyễn Thanh Mỹ	Nhi	15-08-2005	65.QTKS-1	89	Tốt	8,41	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
481	65130457	Lê Thùy	Di	04-03-2005	65.QTKS-1	77	Khá	8,40	26	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
482	65133766	Trần Thị Thúy	Trâm	06-06-2005	65.QTKS-3	92	Xuất sắc	8,38	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
483	65132471	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	06-06-2005	65.QTKS-2	93	Xuất sắc	8,36	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
484	65131705	Lê Đỗ Hoàng	Linh	03-10-2005	65.QTKS-1	80	Tốt	8,31	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
485	65130459	Đào Thị	Diễm	06-05-2005	65.QTKS-2	88	Tốt	8,27	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
486	65130442	Trần Phan Minh	Đạt	04-11-2005	65.QTKS-3	73	Khá	8,22	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
487	65131221	Lê Thanh	Hương	01-04-2005	65.QTKS-2	98	Xuất sắc	8,17	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
488	65130109	Nguyễn Thị Vân	Anh	29-09-2005	65.QTKS-1	81	Tốt	8,17	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
489	65130222	Phạm Ngọc	Bính	21-01-2005	65.QTKS-1	81	Tốt	8,17	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
490	65130927	Nguyễn Thanh	Hậu	08-08-2005	65.QTKS-2	86	Tốt	8,16	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
491	65133978	Nguyễn Thanh	Trúc	13-05-2005	65.QTKS-2	91	Xuất sắc	8,15	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
492	65130017	Lê Kim	An	15-12-2005	65.QTKS-1	86	Tốt	8,15	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
493	65132364	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	20-04-2005	65.QTKS-2	91	Xuất sắc	8,14	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
494	65134511	Nguyễn Thị Sao	Yên	01-03-2005	65.QTKS-2	84	Tốt	8,14	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
495	65134468	Võ Thị Hồng	Xuân	25-01-2005	65.QTKS-3	77	Khá	8,07	18	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
496	65133729	Nguyễn Bảo	Trâm	09-12-2005	65.QTKS-3	71	Khá	8,07	14	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
497	65134416	Nguyễn Phương Tường	Vy	08-06-2005	65.QTKS-3	70	Khá	8,06	24	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**26.600.000**	**133.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH												
498	66131373	Nguyễn Quốc	Huy	01-11-2006	66.QTDL-1	80	Tốt	8,90	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
499	66133431	Bùi Thị Thanh	Thảo	19-10-2006	66.QTDL-3	99	Xuất sắc	8,87	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
500	66133777	Nguyễn Phương	Thùy	29-01-2006	66.QTDL-3	94	Xuất sắc	8,84	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
501	66130381	Lê Anh	Đài	22-04-2006	66.QTDL-3	87	Tốt	8,74	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
502	66130579	Ngô Trọng	Đức	28-07-2005	66.QTDL-2	92	Xuất sắc	8,69	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
503	66133462	Nguyễn Thị Thu	Thảo	06-07-2006	66.QTDL-1	86	Tốt	8,59	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
504	66132181	Lê Trần Bảo	Ngân	26-07-2006	66.QTDL-2	91	Xuất sắc	8,52	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
505	66133718	Nguyễn Ngọc	Thuận	07-03-2006	66.QTDL-2	84	Tốt	8,52	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
506	66133652	Ngô Thị Anh	Thư	20-12-2006	66.QTDL-3	82	Tốt	8,50	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
507	66132038	Trần Muội	Muội	18-10-2006	66.QTDL-3	88	Tốt	8,39	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
508	66131203	Nguyễn Thị Bích	Huệ	11-01-2006	66.QTDL-2	83	Tốt	8,31	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
509	66132455	Nguyễn Thị Kim	Nhân	17-07-2006	66.QTDL-1	90	Xuất sắc	8,28	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
510	66130548	Nguyễn Thị Khánh	Đoan	22-02-2006	66.QTDL-1	81	Tốt	8,27	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
511	66131420	Bùi Thị Thu	Huyền	04-10-2006	66.QTDL-1	86	Tốt	8,26	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
512	66131078	Nguyễn Văn	Hòa	16-10-2006	66.QTDL-3	78	Khá	8,07	18	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
513	66131289	Nguyễn Thụy Hoài	Hương	21-12-2006	66.QTDL-2	81	Tốt	8,01	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
514	66134597	Lê Thị Tường	Vy	20-04-2006	66.QTDL-3	86	Tốt	7,99	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**20.000.000**	**100.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH QUẢN TRỊ DU LỊCH PHÁP												
515	66134285	Phùng Đặng Hiếu	Tuân	01-07-2002	66.QTDLP	97	Xuất sắc	8,81	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
516	66134452	Phan Thanh	Vân	09-06-2006	66.QTDLP	97	Xuất sắc	8,63	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**2.400.000**	**12.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN												
517	66131417	Bảo Phương Thảo	Huyền	17-10-2006	66.QTKS-1	93	Xuất sắc	8,93	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
518	66133155	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	25-09-2006	66.QTKS-1	91	Xuất sắc	8,83	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
519	66134412	Nguyễn Phương	Uyên	15-02-2006	66.QTKS-1	89	Tốt	8,63	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
520	66134069	Nguyễn Thị Hà	Trang	07-02-2006	66.QTKS-2	94	Xuất sắc	8,62	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
521	66133425	Phan Xuân	Thành	12-05-2006	66.QTKS-2	77	Khá	8,58	23	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
522	66132158	Đàng Thị Hồng	Ngân	23-12-2006	66.QTKS-1	86	Tốt	8,53	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
523	66133881	Thạch Thị	Tín	31-05-2006	66.QTKS-1	91	Xuất sắc	8,49	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
524	66133329	Võ Văn	Tân	01-12-2006	66.QTKS-1	85	Tốt	8,47	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
525	66134160	Đào Hoàng Thanh	Trúc	17-01-2006	66.QTKS-2	81	Tốt	8,46	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
526	66133260	Nguyễn Quốc	Tài	05-01-2006	66.QTKS-1	80	Tốt	8,43	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
527	66134437	Hoàng Thanh	Vân	18-04-2006	66.QTKS-1	82	Tốt	8,40	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
528	66132584	Hồ Thụy Hoài	Nhơn	17-10-2006	66.QTKS-1	86	Tốt	8,38	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
529	66130361	Huỳnh Xuân	Cường	10-07-2006	66.QTKS-3	81	Tốt	8,37	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
530	66130123	Nguyễn Tuấn	Anh	12-09-2006	66.QTKS-3	91	Xuất sắc	8,35	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
531	66130991	Nguyễn Hà Ngọc	Hiệp	10-06-2006	66.QTKS-3	90	Xuất sắc	8,33	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
532	66134453	Phan Thị Thảo	Vân	16-10-2006	66.QTKS-1	89	Tốt	8,31	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
533	66130835	Lê Nhật Bảo	Hân	20-03-2006	66.QTKS-2	88	Tốt	8,30	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
534	66131962	Nguyễn Thị Trúc	Ly	24-09-2006	66.QTKS-2	77	Khá	8,30	23	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
535	66133981	Võ Huy Thảo	Trâm	25-02-2006	66.QTKS-1	83	Tốt	8,29	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
536	66133662	Nguyễn Lê Anh	Thư	10-09-2006	66.QTKS-1	84	Tốt	8,27	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
537	66131847	Nguyễn Hồng	Lĩnh	06-11-2006	66.QTKS-3	91	Xuất sắc	8,23	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
538	66130046	Nguyễn Linh	Ân	12-12-2006	66.QTKS-1	84	Tốt	8,23	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
539	66132684	Võ Hồng	Nhung	05-03-2006	66.QTKS-3	83	Tốt	8,23	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
540	66132870	Nguyễn Hoàng	Phúc	07-10-2006	66.QTKS-2	75	Khá	8,23	19	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
541	66133786	Trương Thanh	Thùy	10-11-2006	66.QTKS-1	84	Tốt	8,18	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
542	66132964	Phan Thanh	Phương	11-07-2006	66.QTKS-1	87	Tốt	8,17	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
543	66134640	Trần Tuyết	Vy	14-07-2006	66.QTKS-2	81	Tốt	8,17	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
544	66130299	Huỳnh Thị Hiền	Chi	22-05-2006	66.QTKS-2	75	Khá	8,12	23	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
545	66133158	Nguyễn Vũ Xuân	Quỳnh	14-07-2006	66.QTKS-3	87	Tốt	8,08	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
546	66131326	Hoàng Gia	Huy	30-08-2006	66.QTKS-3	81	Tốt	8,08	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**35.200.000**	**176.000.000**
	KHOA: KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH												
	KHÓA 64 - NGÀNH KẾ TOÁN												
547	64130481	Nguyễn Ngọc Hương	Giang	04-10-2004	64.KIT	95	Xuất sắc	9,10	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
548	64131891	Trần Thảo	Phương	18-12-2004	64.KT-1	96	Xuất sắc	9,00	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
549	64131188	Võ Nguyễn Hoàng	Linh	15-07-2004	64.KIT	88	Tốt	8,95	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
550	64130913	Nguyễn Lê Thu	Huyền	26-02-2004	64.KT-1	94	Xuất sắc	8,93	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
551	64133329	Phan Thị Thanh	Trúc	26-03-2004	64.KIT	88	Tốt	8,89	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
552	64132695	Lê Thị Tuyết	Trinh	10-10-2004	64.KIT	88	Tốt	8,86	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
553	64130654	Trần Thị	Hiệp	19-06-2004	64.KIT	91	Xuất sắc	8,82	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
554	64132311	Ngô Thị Mộng	Thơ	07-04-2004	64.KT-3	85	Tốt	8,75	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
555	64132242	Võ Thị	Thảo	17-10-2004	64.KT-2	85	Tốt	8,73	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
556	64132894	Phạm Lê Ánh	Tuyết	01-11-2004	64.KIT	88	Tốt	8,69	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
557	64130921	Nguyễn Thuý	Huyền	26-11-2004	64.KT-3	90	Xuất sắc	8,62	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
558	64131404	Bùi Nguyễn Kim	Ngân	28-11-2004	64.KT-2	85	Tốt	8,61	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
559	64131085	Võ Thị Phụng	Kim	01-01-2004	64.KIT	93	Xuất sắc	8,58	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
560	64131343	Nguyễn Thị Diễm	My	24-10-2004	64.KT-2	83	Tốt	8,58	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
561	64132407	Phan Thị Thanh	Thuận	09-02-2004	64.KT-3	88	Tốt	8,51	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
562	64131211	Lê Thị Thanh	Long	17-02-2004	64.KIT	88	Tốt	8,49	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
563	64130716	Nguyễn Thị Thu	Hoài	25-02-2004	64.KT-3	85	Tốt	8,46	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
564	64130156	Nguyễn Thị	Bình	12-09-2004	64.KT-3	92	Xuất sắc	8,45	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
565	64132867	Triệu Thị Ánh	Tuyên	23-12-2004	64.KT-3	90	Xuất sắc	8,44	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
566	64130379	Trần Thị Thu	Dung	01-02-2004	64.KIT	93	Xuất sắc	8,43	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
567	64132627	Hồ Thị Thanh	Trang	24-02-2004	64.KIT	93	Xuất sắc	8,41	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
568	64132701	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	31-12-2004	64.KT-2	88	Tốt	8,39	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
569	64130639	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	06-09-2004	64.KT-2	86	Tốt	8,39	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
570	64130027	Hà Kim	Anh	21-11-2004	64.KT-2	85	Tốt	8,38	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
571	64130318	Nguyễn Thị Bích	Diễm	28-12-2004	64.KT-1	92	Xuất sắc	8,37	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
572	64132031	Võ Thị Mỹ	Quỳnh	11-12-2004	64.KIT	80	Tốt	8,28	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
573	64131072	Nguyễn Mỹ	Kiều	19-10-2004	64.KIT	88	Tốt	8,26	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
574	64130321	Trần Thị Ngọc	Diễm	05-12-2004	64.KT-1	88	Tốt	8,26	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**34.080.000**	**170.400.000**

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	KHÓA 64 - NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG												
575	64130917	Nguyễn Thị Hồng	Huyền	06-03-2004	64.TCNH-1	95	Xuất sắc	9,44	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
576	64131028	Lê Thị Minh	Khuê	13-07-2004	64.TCNH-2	96	Xuất sắc	9,38	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
577	64133033	Bùi Thị Thảo	Vy	27-07-2004	64.TCNH-2	90	Xuất sắc	9,36	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
578	64131246	Lâm Nguyễn Bích	Ly	05-10-2004	64.TCNH-2	91	Xuất sắc	9,30	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
579	64131863	Đặng Minh	Phương	20-12-2004	64.TCNH-1	92	Xuất sắc	9,21	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
580	64131546	Sử Gia	Nguyên	03-11-2004	64.TCNH-2	90	Xuất sắc	9,01	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
581	64130576	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	01-10-2004	64.CNTC	83	Tốt	8,99	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
582	64131880	Nguyễn Trịnh Như	Phương	05-06-2004	64.TCNH-2	88	Tốt	8,93	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
583	64131177	Phạm Thị Khánh	Linh	28-02-2004	64.TCNH-2	84	Tốt	8,87	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
584	64131573	Nguyễn Thanh	Nhàn	11-07-2004	64.CNTC	94	Xuất sắc	8,86	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
585	64132954	Nguyễn Huỳnh Trúc	Vi	06-10-2004	64.TCNH-2	98	Xuất sắc	8,81	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
586	64132682	Phạm Thị Thanh	Triều	12-11-2004	64.TCNH-1	89	Tốt	8,74	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
587	64130760	Nguyễn Thu	Hồng	30-10-2004	64.TCNH-1	93	Xuất sắc	8,63	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
588	64131676	Trần Mai Yến	Nhi	13-01-2004	64.TCNH-1	94	Xuất sắc	8,59	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**18.240.000**	**91.200.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KẾ TOÁN												
589	65133471	Trần Nguyễn Anh	Thư	29-09-2005	65.KIT	91	Xuất sắc	9,05	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
590	65130030	Nguyễn Việt	An	01-02-2005	65.KIT	91	Xuất sắc	8,91	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
591	65133807	Nguyễn Thị Huyền	Trân	17-11-2005	65.KT-1	89	Tốt	8,86	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
592	65130880	Huỳnh Thị Hồng	Hạnh	19-08-2005	65.KT-2	82	Tốt	8,82	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
593	65134401	Ngô Hoài Khánh	Vy	12-01-2005	65.KIT	96	Xuất sắc	8,72	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
594	65133835	Huỳnh Thị Tú	Trang	17-07-2005	65.KIT	91	Xuất sắc	8,69	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
595	65133849	Nguyễn Thị	Trang	20-05-2005	65.KIT	94	Xuất sắc	8,62	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
596	65132134	Nguyễn Thanh	Ngân	19-05-2005	65.KT-3	81	Tốt	8,62	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
597	65133317	Nguyễn Anh	Thi	25-06-2005	65.KIT	98	Xuất sắc	8,57	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
598	65131609	Nguyễn Cảnh	Kỳ	21-07-2005	65.KIT	85	Tốt	8,56	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
599	65133604	Nguyễn Trần Thủy	Tiên	27-11-2004	65.KIT	94	Xuất sắc	8,47	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
600	65132586	Lê Việt Cẩm	Nhung	26-09-2005	65.KIT	93	Xuất sắc	8,44	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
601	65134278	Phạm Thị Tuyết	Vi	11-11-2005	65.KT-3	88	Tốt	8,44	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
602	65131592	Phan Thị Thúy	Kiều	30-04-2005	65.KIT	87	Tốt	8,43	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
603	65133752	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	05-05-2005	65.KT-1	94	Xuất sắc	8,34	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
604	65133450	Nguyễn Minh	Thư	08-04-2005	65.KIT	94	Xuất sắc	8,33	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
605	65132514	Nguyễn Thị	Nhị	16-02-2005	65.KIT	87	Tốt	8,33	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
606	65134504	Thái Như	Ý	20-11-2005	65.KT-1	91	Xuất sắc	8,30	24	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
607	65132176	Trần Thu	Ngân	27-08-2005	65.KIT	95	Xuất sắc	8,26	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
608	65132157	Phạm Nguyễn Kim	Ngân	20-10-2005	65.KIT	85	Tốt	8,19	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
609	65132622	Trương Thị Ngọc	Nữ	31-12-2005	65.KIT	98	Xuất sắc	8,17	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
610	65134462	Nguyễn Thị Kim	Xuân	06-12-2005	65.KT-1	85	Tốt	7,99	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
611	65134280	Phan Phí Tường	Vi	25-06-2005	65.KT-1	87	Tốt	7,96	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
612	65133216	Trần Thị Ngọc	Thanh	12-02-2005	65.KT-2	83	Tốt	7,96	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
613	65134075	Huỳnh Lê Ngọc	Tuấn	22-07-2005	65.KIT	93	Xuất sắc	7,94	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
614	65133735	Nguyễn Ngọc	Trâm	20-03-2005	65.KT-2	73	Khá	7,94	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
615	65133993	Trần Nguyễn Thanh	Trúc	01-01-2005	65.KIT	91	Xuất sắc	7,91	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
616	65134421	Nguyễn Thị Thanh	Vy	02-04-2005	65.KT-2	80	Tốt	7,90	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
617	65133936	Phan Thị Mỹ	Trinh	27-11-2005	65.KT-1	87	Tốt	7,86	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
618	65132530	Hồ Ngọc Quỳnh	Như	14-01-2005	65.KT-1	92	Xuất sắc	7,84	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**34.440.000**	**172.200.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG												
619	65132783	Hà Minh	Phương	02-03-2005	65.TCNH-1	99	Xuất sắc	9,29	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
620	65133071	Lê Văn	Tài	03-02-2005	65.TCNH-2	93	Xuất sắc	9,13	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
621	65133941	Trần Thị Ngọc	Trinh	28-04-2005	65.TCNH-3	92	Xuất sắc	9,13	21	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
622	65133244	Bùi Thu	Thảo	20-11-2005	65.TCNH-3	88	Tốt	8,98	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
623	65133761	Phan Thị Ngọc	Trâm	20-04-2005	65.TCNH-1	98	Xuất sắc	8,85	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
624	65134465	Nguyễn Thị Thu	Xuân	28-01-2005	65.TCNH-2	96	Xuất sắc	8,80	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
625	65130022	Ngô Trường	An	17-06-2005	65.TCNH-2	94	Xuất sắc	8,77	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
626	65130072	Lê Hà Phương	Anh	02-01-2005	65.TCNH-2	86	Tốt	8,73	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
627	65131247	Trần Thị Thu	Hương	10-05-2005	65.TCNH-1	93	Xuất sắc	8,70	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
628	65131383	Nguyễn Thanh Thanh	Huyền	30-03-2005	65.TCNH-2	98	Xuất sắc	8,69	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
629	65130117	Nguyễn Trâm	Anh	02-11-2005	65.TCNH-1	91	Xuất sắc	8,67	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
630	65134148	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	07-02-2005	65.CNTC	97	Xuất sắc	8,64	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
631	65130820	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	07-11-2005	65.TCNH-1	93	Xuất sắc	8,63	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
632	65132808	Nguyễn Thị Minh	Phương	23-04-2005	65.TCNH-3	86	Tốt	8,60	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
633	65132966	Nguyễn Ngọc Khánh	Quỳnh	15-05-2005	65.CNTC	91	Xuất sắc	8,59	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
634	65132178	Trương Thu	Ngân	08-06-2005	65.TCNH-1	96	Xuất sắc	8,56	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
635	65132918	Mông Tăng Phương	Quyên	18-07-2005	65.TCNH-1	92	Xuất sắc	8,56	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
636	65132272	Trần Nguyễn Bảo	Ngọc	22-09-2005	65.TCNH-1	87	Tốt	8,54	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
637	65132474	Nguyễn Thị Nguyệt	Nhi	15-01-2005	65.TCNH-1	93	Xuất sắc	8,52	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
638	65131797	Nguyễn Hùng	Lộc	25-03-2005	65.TCNH-2	89	Tốt	8,52	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
639	65131810	Hồ Thị Cẩm	Lợi	06-06-2005	65.TCNH-3	85	Tốt	8,49	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**25.920.000**	**129.600.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KIỂM TOÁN												

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
640	66133756	Nguyễn Trần Quỳnh	Thuy	07-12-2006	66.KIT	86	Tốt	8,93	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
641	66130618	Nguyễn Trí	Dũng	14-05-2006	66.KIT	93	Xuất sắc	8,81	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
642	66133821	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	03-04-2006	66.KIT	90	Xuất sắc	8,73	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
643	66130130	Phạm Ngọc	Anh	23-08-2003	66.KIT	90	Xuất sắc	8,69	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
644	66131613	Nguyễn Đăng	Khôi	02-12-2006	66.KIT	98	Xuất sắc	8,58	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
645	66132091	Trần Ngọc Hoài	My	06-12-2006	66.KIT	93	Xuất sắc	8,54	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**7.200.000**	**36.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KẾ TOÁN												
646	66131245	Nguyễn Nhật	Hưng	20-12-2006	66.KT-2	91	Xuất sắc	9,22	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
647	66131061	Đặng Thị Thái	Hòa	18-02-2006	66.KT-2	93	Xuất sắc	9,08	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
648	66134404	Nguyễn Mỹ	Uyên	29-06-2006	66.KT-2	92	Xuất sắc	9,06	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
649	66130297	Đặng Thị Kim	Chi	16-10-2006	66.KT-2	91	Xuất sắc	9,01	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
650	66134406	Nguyễn Ngọc Bảo	Uyên	05-02-2006	66.KT-3	91	Xuất sắc	8,69	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
651	66131855	Nguyễn Thị Minh	Loan	19-11-2006	66.KT-2	84	Tốt	8,67	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
652	66131629	Nguyễn Thanh	Khuê	28-09-2006	66.KT-2	84	Tốt	8,63	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
653	66134576	Đặng Lê Thảo	Vy	25-01-2006	66.KT-3	93	Xuất sắc	8,62	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
654	66131951	Lê Khánh	Ly	21-06-2006	66.KT-1	85	Tốt	8,61	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
655	66130870	Trần Bảo	Hân	10-02-2006	66.KT-1	82	Tốt	8,56	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
656	66133513	Võ Thị	Thi	17-03-2006	66.KT-2	84	Tốt	8,55	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
657	66132591	Đỗ Thị Quỳnh	Như	15-07-2006	66.KT-3	91	Xuất sắc	8,54	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
658	66134705	Trần Hồ Như	Ý	17-04-2006	66.KT-1	89	Tốt	8,54	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
659	66134703	Phan Thị Như	Ý	03-02-2006	66.KT-3	88	Tốt	8,38	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
660	66133596	Lý Thị Hồng	Thơ	18-11-2006	66.KT-1	89	Tốt	8,36	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
661	66133784	Trần Thị Thanh	Thùy	03-09-2006	66.KT-1	86	Tốt	8,32	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
662	66134630	Trần Hạ	Vy	26-04-2006	66.KT-3	75	Khá	8,31	18	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
663	66131803	Nguyễn Lê Khánh	Linh	04-02-2006	66.KT-2	82	Tốt	8,30	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**22.360.000**	**111.800.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG												
664	66132215	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	05-06-2006	66.TCNH-1	90	Xuất sắc	9,10	15	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
665	66130537	Đặng Thị Khánh	Đoan	04-08-2006	66.CNTC	85	Tốt	8,92	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
666	66132262	Ngô Đình Trúc	Nghi	10-10-2006	66.CNTC	90	Xuất sắc	8,85	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
667	66133627	Huỳnh Lợi	Thu	12-09-2006	66.CNTC	93	Xuất sắc	8,76	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
668	66132961	Phạm Ngọc Nam	Phương	11-02-2006	66.TCNH-2	81	Tốt	8,67	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
669	66131050	Lê Thị Thu	Hoa	16-02-2006	66.TCNH-1	81	Tốt	8,54	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
670	66130846	Nguyễn Gia	Hân	28-01-2006	66.CNTC	84	Tốt	8,52	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
671	66134145	Trần Lê Thanh	Trinh	15-09-2006	66.TCNH-2	81	Tốt	8,50	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
672	66130900	Trần Thị Bảo	Hằng	25-04-2006	66.CNTC	90	Xuất sắc	8,49	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
673	66134798	Trần Quốc	Khánh	02-09-2006	66.TCNH-2	90	Xuất sắc	8,39	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
674	66132274	Đặng Hữu	Nghĩa	07-01-2006	66.TCNH-2	80	Tốt	8,33	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
675	66133165	Phạm Tú	Quỳnh	13-03-2006	66.TCNH-1	80	Tốt	8,32	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
676	66130303	Ngô Quỳnh	Chi	03-01-2006	66.TCNH-2	81	Tốt	8,26	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
677	66132203	Nguyễn Tăng Khánh	Ngân	17-11-2006	66.TCNH-3	93	Xuất sắc	8,17	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
678	66131310	Cao Nhật	Huy	10-08-2006	66.TCNH-1	85	Tốt	8,09	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
679	66134726	Lê Nguyên Nhật	Yến	25-04-2006	66.TCNH-2	80	Tốt	8,08	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**19.440.000**	**97.200.000**
	VIỆN NUÔI TRỒNG THỦY SẢN												
	KHÓA 63 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN-HỆ KỸ SƯ												
680	63135783	Trương Thị Thuỳ	Trâm	22-08-1999	63.NTTS-KS	96	Xuất sắc	8,31	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
681	63133770	Nguyễn Đức Khánh	Dương	14-10-2003	63.NTTS-KS	94	Xuất sắc	8,17	30	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
682	63131991	Lượng Thị	Gim	09-01-2003	63.NTTS-KS	88	Tốt	7,78	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
683	63130506	Đỗ Thành	Huy	03-08-2003	63.NTTS-KS	88	Tốt	7,72	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
684	63135606	Nguyễn Thị	Thư	02-12-2003	63.NTTS-KS	88	Tốt	7,69	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
685	63130585	Nguyễn Thành	Khoa	14-04-2003	63.NTTS-KS	88	Tốt	7,61	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**6.400.000**	**32.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN												
686	64131824	Phan Trọng	Phú	02-09-2004	64.NTTS-MP	97	Xuất sắc	8,78	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
687	64130844	Huỳnh Quốc	Huy	09-08-2004	64.NTTS-CN	88	Tốt	8,67	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
688	64130237	Trần Quang	Đại	16-06-1997	64.NTTS-MP	95	Xuất sắc	8,58	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
689	64130269	Hồ Gia	Đạt	15-06-2004	64.NTTS-MP	98	Xuất sắc	8,53	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
690	64133140	Ngô Thị	Anh	28-10-2004	64.NTTS-KS	84	Tốt	8,42	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
691	64130235	Nguyễn Trần	Đại	18-03-2004	64.NTTS-KS	86	Tốt	8,41	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
692	64133435	Lưu Thị Kim	Liên	30-06-2003	64.NTTS-KS	86	Tốt	8,24	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
693	64130823	Phạm Trầm	Hương	24-11-2004	64.NTTS-MP	93	Xuất sắc	8,22	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
694	64130931	Trần Phi	Huynh	04-03-2004	64.NTTS-KS	86	Tốt	8,17	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
695	64130437	Tô Hạ	Duy	19-01-2004	64.NTTS-MP	86	Tốt	8,17	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
696	64130828	Võ Thị Xuân	Hương	23-01-2004	64.NTTS-KS	82	Tốt	8,05	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
697	64130790	Dương Khải	Hưng	05-10-2004	64.NTTS-KS	84	Tốt	8,01	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**14.400.000**	**72.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH QUẢN LÝ SỨC KHỎE VÀ ĐỘNG VẬT THỦY SẢN (CHƯƠNG TRÌNH KỸ SƯ)												
698	64131870	Nguyễn Hiếu	Phương	02-04-2004	64.QLSK-KS	84	Tốt	8,42	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
699	64131470	Hoàng Đức	Nghĩa	08-03-2004	64.QLSK-KS	85	Tốt	8,38	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
700	64130328	Lê Thị Mỹ	Diệu	26-08-2004	64.QLSK-KS	87	Tốt	8,11	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	Tổng											**3.600.000**	**18.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN												
701	65132303	Nguyễn Đình	Nguyên	27-08-2005	65.NTTS-MP	98	Xuất sắc	8,81	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
702	65133163	Vũ Duy	Thái	16-03-2005	65.NTTS-KS	87	Tốt	8,63	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
703	65134513	Trần	Yên	21-06-2005	65.NTTS-KS	88	Tốt	8,29	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
704	65131770	Trần Thị Trúc	Linh	20-11-2005	65.NTTS-MP	98	Xuất sắc	8,12	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
705	65130322	Nguyễn Thị Phương	Chung	17-04-2005	65.NTTS-MP	88	Tốt	8,05	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
706	65133268	Nguyễn Hiền	Thảo	04-10-2005	65.NTTS-KS	87	Tốt	7,97	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
707	65130364	Ngụy Nữ Ngọc	Dáng	19-05-2003	65.NTTS-KS	83	Tốt	7,96	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
708	65130661	Đặng Thị Mỹ	Duyên	22-06-2005	65.NTTS-KS	95	Xuất sắc	7,95	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
709	65132031	Lê Thị Nhật	Mỹ	05-11-2005	65.NTTS-MP	92	Xuất sắc	7,95	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
710	65134452	Đinh Hồng	Vỹ	18-04-2005	65.NTTS-KS	81	Tốt	7,94	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
711	65131912	Đinh Văn	Mạnh	14-02-2005	65.NTTS-MP	91	Xuất sắc	7,93	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
712	65131419	Lê Minh	Khang	21-03-2005	65.NTTS-MP	97	Xuất sắc	7,78	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**13.000.000**	**65.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN												
713	66130704	Trần Quốc	Duy	05-07-2006	66.NTTS-MP	90	Xuất sắc	8,38	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
714	66132725	Trần Hoàng	Pháp	28-08-2006	66.NTTS-MP	90	Xuất sắc	8,33	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
715	66133495	Võ Văn	Thêm	14-02-2006	66.NTTS-KS	85	Tốt	8,24	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
716	66133888	Đặng Chí	Tình	10-09-2006	66.NTTS-MP	86	Tốt	8,01	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
717	66133080	Ngư Thị Diễm	Quyên	04-10-2006	66.NTTS-MP	91	Xuất sắc	7,93	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
718	66135008	Trương Hoàng	Việt	12-07-2005	66.NTTS-KS	84	Tốt	7,92	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
719	66134003	Nguyễn Diễm	Trân	14-11-2005	66.NTTS-MP	87	Tốt	7,69	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
720	66131377	Nguyễn Quốc	Huy	18-12-2006	66.NTTS-KS	97	Xuất sắc	7,57	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**8.800.000**	**44.000.000**
	KHOA: XÂY DỰNG												
	KHÓA 64 - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG												
721	64130669	Nguyễn Trần Trung	Hiếu	24-09-2004	64.XDCTGT	92	Xuất sắc	8,79	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
722	64130753	Tu Tấn	Hoàng	22-12-2004	64.QLXD	86	Tốt	8,34	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
723	64133255	Trần Minh	Tuấn	12-11-2004	64.CNXD-1	86	Tốt	8,31	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
724	64132757	Lê Quốc	Trung	31-01-2004	64.QLXD	88	Tốt	8,28	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
725	64131585	Nguyễn Đình	Nhân	07-10-2004	64.XDCTGT	91	Xuất sắc	8,11	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
726	64130310	Trương Nguyên Thành	Đạt	29-04-2004	64.QLXD	92	Xuất sắc	8,02	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
727	64130650	Nguyễn Phúc Quý	Hiệp	03-09-2004	64.QLXD	92	Xuất sắc	7,96	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
728	64132838	Nguyễn Vũ Châu	Tuấn	16-07-2004	64.CNXD-1	86	Tốt	7,70	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
729	64132368	Nguyễn Kiều Minh	Thư	06-06-2004	64.XDCTGT	90	Xuất sắc	7,46	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	Tổng											**10.200.000**	**51.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG												
730	65134466	Nguyễn Trường	Xuân	15-12-2005	65.CNXD-2	98	Xuất sắc	8,68	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
731	65130315	Lê Hữu	Chiến	03-01-2005	65.CNXD-1	98	Xuất sắc	8,38	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
732	65134088	Nguyễn Thanh	Tuấn	02-12-2005	65.CNXD-2	72	Khá	7,45	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**3.400.000**	**17.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG												
733	65134555	Huỳnh Lê Chi	Bảo	11-06-2005	65.CTGT	97	Xuất sắc	8,17	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**1.200.000**	**6.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG												
734	66130012	Lê Khánh	An	19-10-2006	66.CNXD-2	83	Tốt	8,74	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
735	66130442	Huỳnh Nguyễn Tuấn	Đạt	05-08-2006	66.QLXD	88	Tốt	8,36	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
736	66133877	Nguyễn Thắng	Tín	14-03-2006	66.CNXD-1	84	Tốt	8,30	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
737	66133556	Võ Đình	Thiện	17-11-2006	66.CNXD-2	80	Tốt	8,18	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
738	66130622	Phạm Tiến	Dũng	16-03-2006	66.CNXD-2	81	Tốt	8,16	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
739	66132307	Lê Quang	Ngọc	10-05-2006	66.CNXD-1	80	Tốt	8,09	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
740	66131159	Trần Lê	Hoàng	28-02-2006	66.QLXD	86	Tốt	7,96	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
741	66133829	Phan Hạ	Tiên	14-05-2006	66.QLXD	90	Xuất sắc	7,70	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
742	66134556	Nguyễn Quốc	Vũ	16-08-2006	66.CNXD-1	71	Khá	7,50	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**10.200.000**	**51.000.000**
	KHOA: KINH TẾ												
	KHÓA 64 - NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI												
743	64132658	Trần Thị	Trang	04-06-2004	64.KDTM-1	90	Xuất sắc	8,79	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
744	64132637	Ngô Thị Phương	Trang	10-12-2004	64.KDTM-2	88	Tốt	8,62	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
745	64132474	Đinh Ngọc	Tiên	11-09-2003	64.KDTM-2	92	Xuất sắc	8,55	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
746	64132332	Nguyễn Biện Thúy	Thoáng	19-03-2004	64.KDTM-1	84	Tốt	8,52	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
747	64131157	Lê Thị Phương	Linh	25-12-2003	64.KDTM-1	83	Tốt	8,43	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
748	64133241	Trương Minh	Thư	02-05-2004	64.KDTM-1	81	Tốt	8,43	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
749	64130764	Phạm Thị Bích	Hợp	06-09-2004	64.KDTM-2	82	Tốt	8,41	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
750	64132196	Phan Tấn	Thành	29-07-2004	64.KDTM-2	80	Tốt	8,34	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
751	64132603	Lương Hoàng Bảo	Trân	01-08-2004	64.KDTM-2	84	Tốt	8,29	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
752	64133064	Nguyễn Thị Tường	Vy	25-04-2004	64.KDTM-2	84	Tốt	8,29	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
753	64132649	Nguyễn Thị Thanh	Trang	19-02-2004	64.KDTM-2	76	Khá	8,29	17	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
754	64132774	Đỗ Bảo Nhật	Trường	28-11-2004	64.KDTM-1	81	Tốt	8,24	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**14.200.000**	**71.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH KINH TẾ THỦY SẢN												

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
755	64132441	Nguyễn Kim	Thùy	04-09-2004	64.KTE	93	Xuất sắc	8,52	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
756	64131401	Nguyễn Thúy Hằng	Nga	18-12-2004	64.KTE	91	Xuất sắc	8,38	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
757	64132564	Nguyễn Thị Hồng	Trà	03-10-2004	64.KTE	93	Xuất sắc	8,32	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
758	64132667	Huỳnh Lê	Trí	20-11-2004	64.KTE	97	Xuất sắc	7,97	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
759	64131739	Trần Kim	Nhung	21-03-2004	64.KTE	88	Tốt	7,87	27	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
760	64131434	Nguyễn Thanh	Ngân	04-11-2004	64.KTE	83	Tốt	7,79	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
761	64133227	Nguyễn Thị Thu	Tâm	21-03-2004	64.KTE	83	Tốt	7,76	24	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
762	64133167	Lê Thị Thu	Hiền	22-08-2004	64.KTE	84	Tốt	7,59	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
763	64131156	Lê Nguyễn Giang	Linh	08-10-2004	64.KTE	82	Tốt	7,48	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**9.600.000**	**48.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN												
764	64132040	Mai Phương Tuyết	Sang	30-10-2004	64.KTPT-1	90	Xuất sắc	8,35	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
765	64132589	Trần Gia	Trâm	30-11-2004	64.KTPT-2	86	Tốt	8,03	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
766	64130373	Nguyễn Lê Mỹ	Dung	12-03-2004	64.KTPT-1	84	Tốt	7,96	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
767	64131887	Phan Nhật	Phương	30-11-2004	64.KTPT-1	84	Tốt	7,95	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
768	64131274	Võ Nguyễn Nhật	Mai	17-05-2004	64.KTPT-2	87	Tốt	7,94	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
769	64132748	Võ Thị Thanh	Trúc	10-06-2004	64.KTPT-1	88	Tốt	7,89	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
770	64132498	Trần Thị Mỹ	Tiên	14-02-2004	64.KTPT-1	88	Tốt	7,88	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
771	64132734	Lê Mai Ngọc	Trúc	09-06-2004	64.KTPT-2	92	Xuất sắc	7,86	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
772	64131436	Nguyễn Thị Kim	Ngân	11-06-2004	64.KTPT-2	85	Tốt	7,84	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
773	64131352	Phạm Nguyễn Hà	My	21-05-2004	64.KTPT-1	83	Tốt	7,83	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
774	64131153	Huỳnh Lê Giao	Linh	22-12-2004	64.KTPT-1	86	Tốt	7,80	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
775	64131685	Võ Nguyễn Uyên	Nhi	17-03-2004	64.KTPT-2	85	Tốt	7,78	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
776	64131677	Trần Ngọc Linh	Nhi	22-04-2004	64.KTPT-1	83	Tốt	7,78	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
777	64132351	Đinh Lê Anh	Thư	04-11-2004	64.KTPT-1	83	Tốt	7,70	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**14.400.000**	**72.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH MARKETING												
778	64130595	Trần Thị Kim	Hạnh	15-11-2004	64.MARKT-3	90	Xuất sắc	8,55	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
779	64133048	Lê Thị Tường	Vy	29-08-2004	64.MARKT-3	91	Xuất sắc	8,49	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
780	64132932	Nguyễn Ái	Vân	19-06-2004	64.MARKT-2	98	Xuất sắc	8,48	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
781	64132633	Lê Thị Đoan	Trang	15-06-2004	64.MARKT-3	95	Xuất sắc	8,45	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
782	64133158	Mai Hồng	Duy	24-06-2001	64.MARKT-1	98	Xuất sắc	8,42	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
783	64133113	Trần Đặng Như	Ý	09-06-2004	64.MARKT-1	98	Xuất sắc	8,42	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
784	64132106	Hồ Nguyễn Đình	Tân	05-04-2004	64.MARKT-3	90	Xuất sắc	8,42	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
785	64130642	Phạm Thị Thúy	Hiền	15-06-2004	64.MARKT-3	88	Tốt	8,32	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
786	64131346	Nguyễn Thị Nhật	My	09-11-2004	64.MARKT-3	85	Tốt	8,28	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
787	64132903	Đinh Trần Thảo	Uyên	30-12-2004	64.MARKT-3	91	Xuất sắc	8,25	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
788	64131732	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	07-10-2004	64.MARKT-1	88	Tốt	8,24	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
789	64139023	Lê	Văn	30-09-2004	64.MARKT-1	88	Tốt	8,24	27	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
790	64132579	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	30-03-2004	64.MARKT-3	89	Tốt	8,21	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
791	64130693	Đinh Mỹ Thái	Hòa	03-05-2004	64.MARKT-1	93	Xuất sắc	8,20	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
792	64131793	Cao Đặng Đình	Phong	30-12-2004	64.MARKT-3	89	Tốt	8,20	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
793	64132373	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	15-08-2004	64.MARKT-3	85	Tốt	8,20	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
794	64130103	Nguyễn Băng	Băng	26-09-2004	64.MARKT-1	88	Tốt	8,19	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
795	64132574	Lê Ngọc Bảo	Trâm	20-10-2004	64.MARKT-3	87	Tốt	8,18	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
796	64132485	Ngô Ngọc Thủy	Tiên	29-12-2004	64.MARKT-2	98	Xuất sắc	8,17	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
797	64132497	Trần Thị Hà	Tiên	07-06-2004	64.MARKT-3	95	Xuất sắc	8,17	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**24.000.000**	**120.000.000**
	KHÓA 64 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH												
798	64130502	Nguyễn Thị Phượng	Hà	23-08-2004	64.QTKD-2	97	Xuất sắc	8,39	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
799	64132018	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	09-04-2004	64.QTKD-2	96	Xuất sắc	8,20	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
800	64132636	Ngô Nguyễn Hà	Trang	03-11-1999	64.QTKD-1	94	Xuất sắc	8,12	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
801	64132221	Nguyễn Thái Ngọc	Thảo	05-11-2004	64.QTKD-1	90	Xuất sắc	8,03	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
802	64131893	Trương Thị	Phương	03-03-2004	64.QTKD-2	82	Tốt	8,02	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
803	64132648	Nguyễn Thị Phương	Trang	08-03-2004	64.QTKD-2	92	Xuất sắc	7,98	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
804	64132213	Lê Thị Thu	Thảo	18-03-2004	64.QTKD-2	96	Xuất sắc	7,96	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
805	64133406	Nguyễn Thị Thu	Thái	24-07-2004	64.QTKD-1	91	Xuất sắc	7,89	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
806	64132164	Lê Thị Dương	Thanh	09-12-2004	64.QTKD-2	84	Tốt	7,89	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
807	64133455	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	18-08-2004	64.QTKD-2	84	Tốt	7,75	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
808	64130253	Trần Huyền Hải	Đăng	09-01-2004	64.QTKD-1	77	Khá	7,72	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
809	64131815	Huỳnh Thị Kim	Phú	02-06-2004	64.QTKD-2	87	Tốt	7,47	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
810	64132326	Nguyễn Thị Thanh	Thoa	28-08-2004	64.QTKD-2	84	Tốt	7,46	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
811	64132181	Huỳnh Tấn	Thành	19-08-2004	64.QTKD-1	87	Tốt	7,44	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
812	64131263	Lê Thị Trúc	Mai	17-10-2004	64.QTKD-2	90	Xuất sắc	7,38	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
813	64130024	Đặng Lan	Anh	10-04-2004	64.QTKD-2	91	Xuất sắc	7,36	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
814	64130068	Nguyễn Trần Hải	Anh	12-10-2004	64.QTKD-2	92	Xuất sắc	7,32	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
815	64131349	Nguyễn Triệu Kiều	My	17-05-2004	64.QTKD-1	78	Khá	7,21	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
816	64131444	Phạm Kim	Ngân	16-08-2004	64.QTKD-2	74	Khá	7,18	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
817	64131595	Trịnh Nguyễn Hoài	Nhân	22-05-2003	64.QTKD-2	83	Tốt	7,13	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
818	64131966	Hồ Ngọc	Quyên	19-10-2004	64.QTKD-1	79	Khá	7,06	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**22.000.000**	**110.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI												

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
819	65133005	Trương Ngọc Diễm	Quỳnh	10-04-2005	65.KDTM-2	83	Tốt	9,08	16	Xuất sắc	Giỏi	1.200.000	6.000.000
820	65132469	Nguyễn Phương Bảo	Nhi	02-08-2005	65.KDTM-1	92	Xuất sắc	9,01	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
821	65130063	Hà Quỳnh	Anh	16-09-2005	65.KDTM-2	84	Tốt	8,96	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
822	65132780	Đoàn Lệ Trúc	Phương	01-09-2005	65.KDTM-1	87	Tốt	8,91	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
823	65132592	Phạm Nguyễn Hồng	Nhung	09-02-2005	65.KDTM-3	86	Tốt	8,83	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
824	65130558	Nguyễn Trần Thùy	Dung	09-01-2005	65.KDTM-3	92	Xuất sắc	8,82	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
825	65132418	Đào Thị Tuyết	Nhi	07-05-2005	65.KDTM-1	90	Xuất sắc	8,79	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
826	65132493	Trần Thị An	Nhi	09-01-2005	65.KDTM-2	89	Tốt	8,78	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
827	65131658	Huỳnh Thị Cẩm	Lê	16-05-2004	65.KDTM-3	88	Tốt	8,74	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
828	65130877	Đặng Thị Ngọc	Hạnh	26-03-2005	65.KDTM-1	90	Xuất sắc	8,73	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
829	65132786	Huỳnh Lê Ngọc	Phương	04-10-2005	65.KDTM-2	83	Tốt	8,73	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
830	65130504	Phạm Huỳnh Khánh	Đoan	11-08-2005	65.KDTM-1	90	Xuất sắc	8,72	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
831	65132044	Trần Thị Ni	Na	11-11-2005	65.KDTM-2	83	Tốt	8,72	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
832	65132991	Phạm Huỳnh Như	Quỳnh	21-09-2005	65.KDTM-1	98	Xuất sắc	8,65	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
833	65134053	Nguyễn Ngọc Hạ	Tú	14-05-2005	65.KDTM-3	86	Tốt	8,60	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
834	65130798	Huỳnh Thị Minh	Hân	23-12-2005	65.KDTM-2	72	Khá	8,59	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
835	65134450	Vương Thị Tùng	Vy	09-12-2005	65.KDTM-1	83	Tốt	8,55	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
836	65131813	Phan Tiến Mỹ	Lợi	21-03-2005	65.KDTM-3	89	Tốt	8,51	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
837	65133822	Võ Thụy Bảo	Trân	17-04-2005	65.KDTM-3	93	Xuất sắc	8,46	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
838	65131757	Tăng An Tuệ	Linh	08-09-2005	65.KDTM-1	88	Tốt	8,36	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
839	65134241	Nguyễn Lê Thùy	Vân	28-11-2005	65.KDTM-3	92	Xuất sắc	8,29	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
840	65130719	Trần Thị Quỳnh	Giang	05-08-2005	65.KDTM-1	81	Tốt	8,28	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
841	65134430	Phạm Bùi Huyền	Vy	05-10-2005	65.KDTM-2	72	Khá	8,26	22	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
842	65132131	Nguyễn Kim	Ngân	02-02-2005	65.KDTM-3	87	Tốt	8,23	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
843	65134254	Lê Sử Bá	Văn	03-06-2005	65.KDTM-2	87	Tốt	8,22	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**29.840.000**	**149.200.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KINH TẾ THỦY SẢN												
844	65134388	Kiều Ngọc Tường	Vy	29-07-2005	65.KTE	86	Tốt	7,93	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
845	65132815	Phan Thị Kim	Phương	11-12-2005	65.KTE	93	Xuất sắc	7,78	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
846	65130268	Nguyễn Hoàng Ngọc	Châu	01-07-2005	65.KTE	81	Tốt	7,68	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
847	65134389	La Thị Hàn	Vy	03-04-2005	65.KTE	86	Tốt	7,44	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
848	65132225	Lại Lâm Bảo	Ngọc	10-05-2005	65.KTE	87	Tốt	7,41	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
849	65130169	Trần Bảo	Bách	11-02-2005	65.KTE	81	Tốt	7,04	22	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**6.000.000**	**30.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN												
850	65130161	Phan Dương Ngọc	Ánh	29-09-2005	65.KTPT-2	82	Tốt	8,26	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
851	65133866	Phan Ngọc Hoàng	Trang	21-12-2004	65.KTPT-1	91	Xuất sắc	8,23	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
852	65133785	Lê Khánh	Trân	07-03-2005	65.KTPT-1	91	Xuất sắc	8,19	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
853	65130839	Trần Gia	Hân	25-02-2005	65.KTPT-2	94	Xuất sắc	7,85	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
854	65132744	Nguyễn Minh	Phúc	02-03-2005	65.KTPT-2	96	Xuất sắc	7,80	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
855	65134286	Huỳnh Thị Mỹ	Viên	04-08-2005	65.KTPT-1	90	Xuất sắc	7,64	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
856	65132641	Nguyễn Thị Kim	Phấn	29-08-2005	65.KTPT-2	79	Khá	7,61	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
857	65132596	Trần Thị Tuyết	Nhung	19-11-2005	65.KTPT-2	81	Tốt	7,46	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
858	65134038	Phạm Thị Bích	Truyền	19-06-2005	65.KTPT-2	81	Tốt	7,30	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
859	65133534	Châu Thị Thanh	Thúy	09-01-2005	65.KTPT-1	81	Tốt	7,29	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
860	65133438	Mai Xuân	Thư	06-07-2005	65.KTPT-2	83	Tốt	7,26	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
861	65134426	Nguyễn Trà Nhật	Vy	08-08-2005	65.KTPT-2	81	Tốt	7,16	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**12.600.000**	**63.000.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH MARKETING												
862	65131172	Nguyễn Thị Mỹ	Huệ	26-01-2005	65.MARKT-3	90	Xuất sắc	9,23	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
863	65133386	Phạm Thị Kim	Thoa	01-01-2005	65.MARKT-3	91	Xuất sắc	9,16	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
864	65133836	Lê Đoan	Trang	26-06-2005	65.MARKT-3	91	Xuất sắc	9,11	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
865	65131920	Bùi Thị Nhật	Mi	24-08-2005	65.MARKT-3	90	Xuất sắc	9,07	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
866	65130677	Lê Thị Mỹ	Duyên	28-01-2005	65.MARKT-3	86	Tốt	8,98	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
867	65132359	Trương Nguyễn Uyên	Nhã	10-08-2005	65.MARKT-1	92	Xuất sắc	8,97	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
868	65133616	Võ Nhật Hà	Tiên	12-10-2005	65.MARKT-1	91	Xuất sắc	8,95	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
869	65132941	Nguyễn Ngọc Minh	Quyền	05-09-2005	65.MARKT-3	90	Xuất sắc	8,95	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
870	65133273	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	17-02-2005	65.MARKT-3	90	Xuất sắc	8,95	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
871	65131785	Lê Thị Bích	Loan	12-08-2005	65.MARKT-1	86	Tốt	8,94	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
872	65132449	Lê Võ Hoàng Yến	Nhi	11-06-2005	65.MARKT-3	87	Tốt	8,92	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
873	65133613	Trần Thị Trúc	Tiên	13-02-2005	65.MARKT-3	92	Xuất sắc	8,82	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
874	65130473	Phạm Thị Ngọc	Diệp	08-08-2005	65.MARKT-3	92	Xuất sắc	8,81	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
875	65130735	Lê Vũ	Hà	24-08-2005	65.MARKT-3	85	Tốt	8,74	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
876	65133755	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	10-07-2005	65.MARKT-1	80	Tốt	8,74	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
877	65132026	Trương Ngọc Trà	My	03-06-2005	65.MARKT-3	92	Xuất sắc	8,71	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
878	65131601	Quảng Nữ Hồng	Kim	29-01-2005	65.MARKT-3	90	Xuất sắc	8,71	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
879	65133453	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	31-03-2005	65.MARKT-3	86	Tốt	8,71	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
880	65133408	Phạm Thị	Thu	09-05-2005	65.MARKT-1	98	Xuất sắc	8,66	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
881	65132947	Đinh Diệu	Quỳnh	25-05-2005	65.MARKT-1	91	Xuất sắc	8,63	22	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
882	65133457	Nguyễn Thị Anh	Thư	23-10-2005	65.MARKT-1	80	Tốt	8,60	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
883	65132986	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	29-09-2005	65.MARKT-1	86	Tốt	8,54	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
884	65131669	Nguyễn Thị Thu	Lên	13-01-2004	65.MARKT-1	84	Tốt	8,52	26	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	Tổng											**28.560.000**	**142.800.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH												
885	65130950	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	24-04-2005	65.QTKD-3	92	Xuất sắc	8,73	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
886	65130681	Nguyễn Đoàn Mỹ	Duyên	21-11-2005	65.QTKD-2	94	Xuất sắc	8,68	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
887	65130923	Võ Thị Mỹ	Hảo	20-07-2005	65.QTKD-1	80	Tốt	8,56	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
888	65133133	Nguyễn Hữu Duy	Tân	16-02-2004	65.QTKD-2	98	Xuất sắc	8,53	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
889	65134442	Trần Thị Trúc	Vy	17-07-2005	65.QTKD-2	97	Xuất sắc	8,28	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
890	65131951	Nguyễn Ánh Tuyết	Minh	02-11-2005	65.QTKD-2	81	Tốt	8,19	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
891	65134563	Huỳnh Phú	Dầu	20-05-2005	65.QTKD-2	88	Tốt	8,18	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
892	65132743	Nguyễn Huyền Hồng	Phúc	16-04-2005	65.QTKD-2	87	Tốt	7,84	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
893	65134262	Huỳnh Thị Kim	Vấn	09-06-2005	65.QTKD-3	97	Xuất sắc	7,72	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
894	65132028	Võ Thị Kiều	My	26-07-2005	65.QTKD-1	77	Khá	7,67	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
895	65132334	Trần Thị Ngọc	Nguyên	19-04-2005	65.QTKD-3	71	Khá	7,16	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
896	65134528	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	07-09-2005	65.QTKD-1	74	Khá	7,12	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
897	65132155	Nguyễn Yến	Ngân	19-03-2005	65.QTKD-3	78	Khá	7,01	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**14.400.000**	**72.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI												
898	66133868	Nguyễn Lê Hiền	Tin	03-03-2006	66.KDTM-1	90	Xuất sắc	9,09	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
899	66134695	Nguyễn Thanh	Ý	17-05-2006	66.KDTM-2	91	Xuất sắc	9,00	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
900	66132430	Nguyễn Khánh	Nhã	20-10-2006	66.KDTM-1	92	Xuất sắc	8,93	24	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
901	66134619	Nguyễn Trần Hạ	Vy	01-01-2006	66.KDTM-2	94	Xuất sắc	8,88	23	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
902	66133117	Đặng Hoài Diễm	Quỳnh	07-09-2006	66.KDTM-3	88	Tốt	8,82	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
903	66132041	Đặng Thị Trà	My	26-03-2006	66.KDTM-2	93	Xuất sắc	8,81	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
904	66132611	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	07-04-2006	66.KDTM-2	91	Xuất sắc	8,76	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
905	66131283	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	28-09-2006	66.KDTM-2	83	Tốt	8,74	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
906	66131830	Trần Khánh	Linh	20-04-2006	66.KDTM-2	98	Xuất sắc	8,69	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
907	66131794	Nguyễn Hoài Nhật	Linh	02-01-2006	66.KDTM-3	87	Tốt	8,69	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
908	66132327	Phạm Thị Bích	Ngọc	03-05-2005	66.KDTM-1	91	Xuất sắc	8,52	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
909	66132422	Huỳnh Thị Thu	Nguyệt	29-09-2006	66.KDTM-2	86	Tốt	8,51	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
910	66133097	Phan Hồng Ngọc	Quyên	23-02-2006	66.KDTM-2	82	Tốt	8,50	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
911	66132328	Phạm Thị Hồng	Ngọc	24-05-2006	66.KDTM-2	73	Khá	8,49	21	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**17.080.000**	**85.400.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KINH TẾ THỦY SẢN												
912	66133952	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	12-04-2006	66.KTE-1	82	Tốt	8,18	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
913	66132831	Phan Minh	Phú	03-05-2006	66.KTE-1	81	Tốt	8,15	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
914	66132563	Trần Thị Yến	Nhi	17-01-2006	66.KTE-1	80	Tốt	7,88	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
915	66133840	Lê Hoàng	Tiến	17-06-2006	66.KTE-1	80	Tốt	7,88	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**4.400.000**	**22.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN												
916	66131956	Nguyễn Thanh Trúc	Ly	08-09-2006	66.KTPT-2	91	Xuất sắc	8,68	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
917	66130883	Đoàn Diệu	Hằng	20-06-2006	66.KTPT-2	85	Tốt	8,55	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
918	66133698	Trần Thanh	Thư	21-10-2006	66.KTPT-1	90	Xuất sắc	8,53	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
919	66133061	Phan Thị Ngọc	Quý	27-04-2005	66.KTPT-2	86	Tốt	8,37	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
920	66134151	Bùi Xuân	Trọng	11-12-2003	66.KTPT-2	83	Tốt	8,19	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
921	66133291	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	09-05-2006	66.KTPT-1	93	Xuất sắc	8,07	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
922	66134480	Ngô Nguyễn Thanh	Viên	10-11-2006	66.KTPT-1	83	Tốt	8,02	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
923	66134053	Lê Thùy	Trang	23-12-2006	66.KTPT-2	80	Tốt	7,94	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
924	66133146	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	01-11-2005	66.KTPT-2	86	Tốt	7,81	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
925	66131085	Trần Thị Mỹ	Hòa	29-06-2005	66.KTPT-1	92	Xuất sắc	7,80	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
926	66131451	Lê Đại	Huynh	31-05-2006	66.KTPT-1	97	Xuất sắc	7,28	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
927	66130390	Lê Quốc	Dân	13-06-2006	66.KTPT-1	77	Khá	7,00	20	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**13.400.000**	**67.000.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH MARKETING												
928	66131813	Nguyễn Phương	Linh	15-09-2006	66.MARKT-3	81	Tốt	8,92	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
929	66133935	Lê Ngọc Quỳnh	Trâm	20-08-2006	66.MARKT-3	85	Tốt	8,84	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
930	66132233	Trần Hồ Xuân	Ngân	04-03-2006	66.MARKT-3	87	Tốt	8,79	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
931	66131960	Nguyễn Thị Khánh	Ly	29-06-2005	66.MARKT-3	86	Tốt	8,73	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
932	66134455	Trần Ngọc Tường	Vân	05-11-2006	66.MARKT-2	90	Xuất sắc	8,67	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
933	66131826	Phan Nguyễn Nhật	Linh	09-07-2006	66.MARKT-1	84	Tốt	8,65	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
934	66131345	Lương Gia	Huy	02-05-2006	66.MARKT-3	72	Khá	8,51	15	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
935	66132313	Nguyễn Hồng Bảo	Ngọc	17-11-2006	66.MARKT-2	93	Xuất sắc	8,45	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
936	66133506	Nguyễn Nhật Uyên	Thi	05-03-2006	66.MARKT-3	80	Tốt	8,45	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
937	66131468	Trần Hữu	Kha	11-08-2006	66.MARKT-1	94	Xuất sắc	8,43	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
938	66132319	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	03-10-2006	66.MARKT-3	80	Tốt	8,43	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
939	66130909	Trần Lê Hiếu	Hạnh	19-03-2006	66.MARKT-1	91	Xuất sắc	8,42	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
940	66130156	Đỗ Hồng	Ánh	17-11-2006	66.MARKT-1	80	Tốt	8,41	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
941	66133153	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	13-12-2006	66.MARKT-2	80	Tốt	8,39	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
942	66134421	Phạm Minh	Uyên	17-09-2006	66.MARKT-3	78	Khá	8,38	19	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
943	66131679	Đặng Thiên	Kiều	24-10-2006	66.MARKT-1	92	Xuất sắc	8,35	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
944	66133985	Võ Thị Ngọc	Trâm	18-08-2006	66.MARKT-1	81	Tốt	8,33	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
945	66131687	Huỳnh Phúc Ngân	Kim	14-11-2006	66.MARKT-2	91	Xuất sắc	8,32	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**21.200.000**	**106.000.000**

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	KHÓA 65 - NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH												
946	66130061	Hồ Nhã	Anh	22-03-2006	66.QTKD-1	90	Xuất sắc	8,93	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
947	66132624	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	12-03-2006	66.QTKD-2	91	Xuất sắc	8,71	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
948	66131961	Nguyễn Thị Quỳnh	Ly	01-02-2006	66.QTKD-2	85	Tốt	8,68	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
949	66132361	Lê Thị Khánh	Nguyên	27-06-2006	66.QTKD-1	81	Tốt	8,51	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
950	66130255	Nguyễn Thị Tuyết	Cầm	22-05-2006	66.QTKD-2	93	Xuất sắc	8,41	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
951	66134172	Mai Xuân Khánh	Trúc	03-11-2006	66.QTKD-1	90	Xuất sắc	7,68	14	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
952	66132712	Huỳnh Thị Kim	Oanh	03-10-2006	66.QTKD-2	86	Tốt	7,68	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
953	66133684	Phạm Hoàng Anh	Thư	08-07-2006	66.QTKD-2	77	Khá	7,61	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**9.000.000**	**45.000.000**
	KHOA: KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN												
	KHÓA 64 - NGÀNH LUẬT												
954	64131848	Trần Ngô Thiên	Phúc	23-12-2004	64.LUAT-1	91	Xuất sắc	9,27	15	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
955	64132033	Vũ Trúc	Quỳnh	11-02-2004	64.LUAT-1	92	Xuất sắc	9,16	13	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
956	64131204	Tăng Thị Xuân	Lộc	22-01-2004	64.LUAT-1	98	Xuất sắc	9,11	13	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
957	64131874	Nguyễn Thị Ánh	Phương	23-01-2004	64.LUAT-1	98	Xuất sắc	9,09	13	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
958	64130240	Huỳnh Nguyễn Nhật	Đan	24-09-2004	64.LUAT-1	88	Tốt	8,95	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
959	64132943	Trương Thị Hồng	Vân	08-06-2004	64.LKT	87	Tốt	8,90	13	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
960	64131222	Trần Nam	Long	16-01-2004	64.LUAT-1	82	Tốt	8,71	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**9.360.000**	**46.800.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH LUẬT												
961	65132328	Thái Hoàng	Nguyên	25-02-2005	65.LUAT-1	87	Tốt	9,33	17	Xuất sắc	Giỏi	1.200.000	6.000.000
962	65133041	Huỳnh Trần Trường	Sơn	22-02-2002	65.LUAT-1	85	Tốt	9,20	15	Xuất sắc	Giỏi	1.200.000	6.000.000
963	65132103	Bùi Thị Bảo	Ngân	18-11-2005	65.LUAT-1	79	Khá	8,78	15	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
964	65134227	Võ Ngọc Thảo	Uyên	13-05-2004	65.LKT	94	Xuất sắc	8,48	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
965	65130956	Phạm Nguyễn Khánh	Hiền	17-07-2005	65.LKT	85	Tốt	8,35	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
966	65131584	Lê Thị Bích	Kiều	08-10-2005	65.LKT	85	Tốt	8,34	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
967	65132543	Lê Thị Quỳnh	Như	11-11-2005	65.LKT	86	Tốt	8,28	17	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
968	65132722	Trần Thị Mỹ	Phú	30-06-2005	65.LKT	92	Xuất sắc	8,24	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
969	65131230	Nguyễn Thanh	Hương	20-08-2005	65.LKT	96	Xuất sắc	8,23	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
970	65131529	Hà Kim	Khuê	11-04-2005	65.LKT	82	Tốt	8,23	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
971	65131735	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	29-08-2005	65.LKT	91	Xuất sắc	8,12	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
972	65133803	Nguyễn Ngọc Thảo	Trân	23-08-2005	65.LUAT-1	90	Xuất sắc	8,01	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
973	65139018	Lê Hoàng Gia	Bảo	27-05-2005	65.LUAT-1	92	Xuất sắc	8,00	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
974	65130556	Nguyễn Thị Thùy	Dung	09-08-2005	65.LKT	83	Tốt	7,87	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
975	65133988	Phạm Thanh	Trúc	24-09-2005	65.LUAT-1	73	Khá	7,79	15	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
	Tổng											17.400.000	87.000.000
	KHÓA 66 - NGÀNH LUẬT												
976	66134144	Phan Nguyễn Kiều	Trinh	02-04-2006	66.LUAT-2	83	Tốt	8,58	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
977	66133492	Vũ Thị Minh	Thảo	02-12-2006	66.LUAT-1	77	Khá	8,34	19	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
978	66133819	Nguyễn Ngọc Bích	Tiên	02-04-2006	66.LUAT-1	88	Tốt	8,25	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
979	66131015	Nguyễn Thị Kim	Hiếu	12-06-2006	66.LKT	85	Tốt	8,18	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
980	66132058	Nguyễn Lương Trà	My	24-06-2006	66.LUAT-1	81	Tốt	8,18	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
981	66134279	Trần Hồ Kim	Tú	03-03-2006	66.LKT	81	Tốt	8,09	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
982	66130764	Phan Thị Thanh	Giang	18-11-2006	66.LUAT-2	80	Tốt	8,05	15	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
983	66132476	Lưu Nguyễn Minh	Nhật	25-02-2006	66.LUAT-1	86	Tốt	8,03	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
984	66133446	Nguyễn Đồng Phương	Thảo	24-01-2006	66.LKT	79	Khá	7,86	17	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
985	66132236	Trần Thị Kim	Ngân	06-01-2006	66.LKT	75	Khá	7,86	23	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
986	66130504	Phan Thị	Diễn	15-10-2006	66.LUAT-2	87	Tốt	7,84	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
987	66132418	Vũ Thảo	Nguyên	01-03-2006	66.LUAT-2	92	Xuất sắc	7,78	21	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
988	66133502	Nguyễn Bạch Minh	Thi	27-08-2006	66.LKT	76	Khá	7,78	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
989	66132216	Nguyễn Thị Thuý	Ngân	23-04-2006	66.LKT	75	Khá	7,74	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
990	66132948	Nguyễn Thị Hoàng	Phương	29-07-2006	66.LUAT-2	88	Tốt	7,72	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
991	66133625	Dư Thị Ngọc	Thu	21-06-2006	66.LUAT-2	82	Tốt	7,64	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
992	66130791	Nguyễn Thị Thúy	Hà	29-11-2006	66.LUAT-2	81	Tốt	7,62	19	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											18.400.000	92.000.000
	KHOA: NGOẠI NGỮ												
	KHÓA 64 - NGÀNH NGÔN NGỮ ANH												
993	64131304	Nguyễn Đặng Nguyệt	Minh	24-09-2004	64.NNA-GD	100	Xuất sắc	9,64	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
994	64131219	Thái Hoàng	Long	22-03-2004	64.NNA-GD	100	Xuất sắc	9,43	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
995	64130153	Nguyễn Hữu	Bình	29-11-2004	64.NNA-GD	95	Xuất sắc	9,39	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
996	64132003	Lưu Bảo	Quỳnh	15-10-2004	64.NNA-GD	100	Xuất sắc	9,38	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
997	64133069	Nguyễn Trúc	Vy	22-05-2004	64.NNA-SN	99	Xuất sắc	9,18	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
998	64132355	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	16-06-2004	64.NNA-GD	96	Xuất sắc	9,18	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
999	64130593	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	01-03-2004	64.NNA-GD	90	Xuất sắc	9,12	18	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1000	64133267	Đỗ Gia	Khang	14-01-2001	64.NNA-GD	93	Xuất sắc	9,11	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1001	64130728	Lê Ngọc	Hoàng	06-10-2004	64.NNA-BP1	94	Xuất sắc	9,09	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1002	64130587	Vũ Bích	Hằng	24-05-2004	64.NNA-SN	93	Xuất sắc	9,08	16	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1003	64132493	Phan Cát	Tiên	31-12-2004	64.NNA-SN	92	Xuất sắc	9,08	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1004	64131096	Nguyễn Ngọc	Lam	16-01-2004	64.NNA-BP1	85	Tốt	9,08	14	Xuất sắc	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1005	64132654	Phạm Ngọc	Trang	22-12-2004	64.NNA-BP1	92	Xuất sắc	9,06	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1006	64131681	Trần Uyên	Nhi	02-02-2004	64.NNA-SN	92	Xuất sắc	9,06	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
1007	64132158	Hồ Nguyễn Quang	Thanh	03-01-2004	64.NNA-DL	91	Xuất sắc	8,99	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**21.120.000**	**105.600.000**
	KHÓA 65 - NGÀNH NGÔN NGỮ ANH												
1008	65132273	Trần Thị Bích	Ngọc	12-06-2005	65.NNA-5	92	Xuất sắc	9,33	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1009	65130298	Phạm Thị Kim	Chi	07-02-2005	65.NNA-2	100	Xuất sắc	9,24	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1010	65131921	Hà Trà	Mi	28-05-2005	65.NNA-5	98	Xuất sắc	9,18	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1011	65131005	Phạm Hà Liên	Hiếu	06-07-2005	65.NNA-2	90	Xuất sắc	9,03	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1012	65131692	Hồ Gia	Linh	16-12-2005	65.NNA-2	100	Xuất sắc	9,02	20	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1013	65133449	Nguyễn Lê Uyên	Thư	18-03-2005	65.NNA-4	98	Xuất sắc	9,00	22	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1014	65132777	Đặng Hoàng	Phương	21-10-2005	65.NNA-2	80	Tốt	8,98	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1015	65130834	Phan Thị Xuân	Hân	21-03-2005	65.NNA-2	80	Tốt	8,95	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1016	65130891	Trần Thị Hồng	Hạnh	09-09-2005	65.NNA-5	81	Tốt	8,91	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1017	65131986	Đinh Võ Kiều	My	21-09-2005	65.NNA-4	91	Xuất sắc	8,88	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1018	65133466	Phan Ngô Anh	Thư	03-10-2005	65.NNA-3	85	Tốt	8,87	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1019	65133486	Lê Mai Ánh	Thuận	20-06-2005	65.NNA-4	91	Xuất sắc	8,85	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1020	65132349	Bùi Thanh	Nhã	04-01-2005	65.NNA-4	95	Xuất sắc	8,80	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1021	65133995	Trần Thị Thanh	Trúc	01-08-2005	65.NNA-5	83	Tốt	8,78	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1022	65132747	Nguyễn Vũ Hồng	Phúc	17-01-2005	65.NNA-3	85	Tốt	8,77	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1023	65131894	Lê Hoàng	Mai	16-07-2005	65.NNA-4	96	Xuất sắc	8,70	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1024	65134287	Nguyễn Song Cát	Viên	18-10-2004	65.NNA-3	90	Xuất sắc	8,70	19	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1025	65133768	Bùi Vy	Trầm	14-02-2005	65.NNA-3	90	Xuất sắc	8,67	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1026	65132036	Trần Nguyễn Châu	Mỹ	01-12-2005	65.NNA-2	80	Tốt	8,67	20	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
	Tổng											**24.240.000**	**121.200.000**
	KHÓA 66 - NGÀNH NGÔN NGỮ ANH												
1027	66132686	Lê Thị Quý	Nhường	21-11-2006	66.NNA-5	90	Xuất sắc	9,20	14	Xuất sắc	Xuất sắc	1.440.000	7.200.000
1028	66130554	Phạm Thị Ngọc	Đoan	04-05-2006	66.NNA-6	91	Xuất sắc	8,93	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1029	66131447	Trịnh Mai Thu	Huyền	07-02-2006	66.NNA-1	88	Tốt	8,81	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1030	66132927	Lê Huỳnh Ái	Phương	25-05-2006	66.NNA-4	72	Khá	8,61	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
1031	66130252	Nguyễn Thị Ngọc	Bình	09-01-2006	66.NNA-5	85	Tốt	8,43	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1032	66132492	Cù Huỳnh Khánh	Nhi	12-05-2006	66.NNA-6	86	Tốt	8,41	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1033	66131182	Phạm Thị Thanh	Hồng	02-12-2006	66.NNA-1	83	Tốt	8,38	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1034	66132501	Huỳnh Lê Uyên	Nhi	21-10-2006	66.NNA-2	84	Tốt	8,33	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1035	66132496	Hà Ý	Nhi	30-04-2006	66.NNA-1	81	Tốt	8,31	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1036	66130741	Đào Trí	Gia	18-12-2006	66.NNA-6	75	Khá	8,30	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
1037	66131970	Lê Như Ngọc	Mai	06-01-2006	66.NNA-5	89	Tốt	8,29	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1038	66130507	Nguyễn Ngọc	Diệp	24-10-2006	66.NNA-4	86	Tốt	8,29	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên		Ngày sinh	Lớp	ĐRL	XLRL	ĐTB	TC	XLHT	XLHB	Mức HB 01 tháng	Mức HB 05 tháng
1039	66134701	Nguyễn Trần Như	Ý	29-04-2006	66.NNA-6	84	Tốt	8,28	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1040	66134919	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	06-01-2006	66.NNA-2	91	Xuất sắc	8,27	21	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1041	66132028	Phạm Tấn	Minh	30-05-2005	66.NNA-1	84	Tốt	8,18	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1042	66130645	Trần Ngọc Thùy	Dương	26-08-2006	66.NNA-5	80	Tốt	8,17	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1043	66130126	Nông Thị Phương	Anh	09-06-2006	66.NNA-5	80	Tốt	8,16	14	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1044	66133095	Phạm Đặng Ý	Quyên	15-10-2006	66.NNA-6	82	Tốt	8,08	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1045	66134075	Nguyễn Thiên	Trang	05-02-2006	66.NNA-2	81	Tốt	8,03	16	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1046	66134210	Nguyễn Thành	Trung	12-12-2006	66.NNA-3	69	Khá	8,01	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
1047	66132960	Phạm Mai	Phương	27-01-2006	66.NNA-2	81	Tốt	8,00	18	Giỏi	Giỏi	1.200.000	6.000.000
1048	66131484	Dương Thái	Khang	09-05-2006	66.NNA-3	71	Khá	8,00	16	Giỏi	Khá	1.000.000	5.000.000
1049	66131653	Võ Thành	Kiên	19-10-2006	66.NNA-4	80	Tốt	7,98	18	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
1050	66132324	Nguyễn Vũ Khánh	Ngọc	27-12-2006	66.NNA-4	79	Khá	7,98	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
1051	66131196	Cù Gia	Huệ	22-07-2006	66.NNA-3	69	Khá	7,95	16	Khá	Khá	1.000.000	5.000.000
	Tổng											**28.840.000**	**144.200.000**
	TỔNG CỘNG											**1.203.480.000**	**6.017.400.000**
Số tiền bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm mười bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn.													

(Danh sách gồm 1051SV)

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Quách Hoài Nam

TRƯỞNG PHÒNG CTCT&SV

Đỗ Quốc Việt

NGƯỜI LẬP BẢNG

Trần Thị Thùy Dương

Đã kiểm tra nội chi tiết cộng lại đúng với số tổng

Đỗ Trần Hà My